BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

SỞ CÔNG THƯƠNG TRÀ VINH

ĐC: SỐ 02 LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG 1, TP. TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH
Website: http://sct.travinh.gov.vn - Điện thoại: 0294 3852 594

Số 19

Ngày 01/11/2023

Tổng hợp hàng tuần

Phân tích

Dự báo

TÀI LIỆU THAM KHẢO - PHỤC VỤ ĐIỀU HÀNH QUẢN LÝ

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG
TỔNG HỢP HÀNG TUẦN - PHÂN TÍCH - DỰ BÁO

Thông tin phục vụ cho lãnh đạo các đơn vị, doanh nghiệp tham khảo, điều hành

Trong số này *Trang*

MỘT SỐ THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý **1**

Kinh tế thế giới 1

Kinh tế trong nước 2

Thông tin chính sách và phổ biến ứng dụng khoa học kỹ thuật 3

THÔNG TIN NÔNG SẢN **4**

Ấn Độ hạn chế xuất khẩu đường và ảnh hưởng có thể lên thị trường đường nước ta 4

THÔNG TIN THỦY SẢN **9**

Tình hình cung cầu mặt hàng cá tra và dự báo 9

THÔNG TIN CHĂN NUÔI **12**

Giá heo hơi chạm đáy, liệu có hồi phục vào cuối năm? 12

THÔNG TIN LÚA GẠO **16**

Tổng quan thị trường lúa gạo 16

THÔNG TIN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP **18**

Tổng quan thị trường phân bón và dự báo 18

THÔNG TIN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI **21**

Những giải pháp xúc tiến thương mại nhằm xuất khẩu nông sản 21

THÔNG TIN GIAO THƯƠNG **23**

Tìm đơn vị cung cấp sắn lát số lượng lớn 23

THÔNG TIN CẢNH GIÁC **26**

EC tiếp tục kiểm tra thủy sản Việt Nam vào giữa năm 2024 26

THÔNG TIN AN TOÀN THỰC PHẨM **27**

Cần cảnh giác trước những thực phẩm chứa formol 27

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG **28**

Giá cả trong tỉnh 28

MỘT SỐ THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý

KINH TẾ THẾ GIỚI

*** Kinh tế Trung Quốc bất ngờ tăng trưởng vượt dự báo**

Nền kinh tế Trung Quốc tăng trưởng vượt dự báo trong quý III khi người dân tăng cường chi tiêu bù đắp lực cản từ cuộc khủng hoảng trên thị trường tài sản, đặt mục tiêu tăng trưởng năm nay của Bắc Kinh nằm trong tầm tay.

Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) trong quý III của Trung Quốc đã vượt xa kỳ vọng của các chuyên gia - cả theo năm và theo quý - khi các nỗ lực kích thích kinh tế của chính phủ dường như đã bắt đầu phát huy tác dụng. Các số liệu này được thúc đẩy nhờ mức tăng trưởng doanh số bán lẻ "bội thu" vào tháng trước, ghi nhận mức tăng lớn nhất kể từ tháng Năm, trong khi tỷ lệ thất nghiệp thấp nhất trong gần hai năm.

Cụ thể, GDP quý III của Trung Quốc đã tăng 4,9% so với cùng kỳ. Con số này cao hơn kỳ vọng là 4,4%, nhưng vẫn yếu hơn so với con số 6,3% của quý II.

So với quý trước đó, GDP quý III của Trung Quốc đã tăng 1,3%, vượt qua kỳ vọng về mức tăng trưởng 1% và tăng tốc từ mức tăng trưởng 0,8% được ghi nhận trong quý II.

"Trong ngắn hạn, ít nhất có một điều rõ ràng là tăng trưởng của Trung Quốc phần lớn đã chạm đáy", chuyên gia kinh tế trưởng tại Guotai Junan International, Chu Hạo nói và thêm rằng: "Mặc dù nguy cơ tăng trưởng chậm hơn trong năm tới vẫn còn tồn tại, nhưng động lực kinh tế ngắn hạn ít nhất đã xua tan phần nào những đám mây đen bao phủ nền kinh tế Trung Quốc".

Dữ liệu vừa được công bố hứa hẹn sẽ mang đến lợi ích cho nền kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Trung Quốc nói riêng.

Phó Cục trưởng Cục Thống kê Quốc gia Sheng Laiyun cho biết rằng những người tham gia một cuộc khảo sát lấy ý kiến của họ "rất tự tin" rằng Trung Quốc có thể đạt được mục tiêu tăng trưởng năm nay khoảng 5%. GDP sẽ cần tăng hơn 4,4% trong ba tháng cuối năm để đạt được mục tiêu đó.

Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBoC) cũng đã tăng cường hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống ngân hàng khi triển khai các khoản vay chính sách trung hạn, nhưng vẫn giữ nguyên lãi suất như dự kiến. PBoC đang phải cân nhắc giữa việc duy trì thanh khoản dồi dào để hỗ trợ nền kinh tế đang gặp khó khăn và việc ổn định đồng nhân dân tệ trong bối cảnh kỳ vọng về lãi suất "cao hơn trong thời gian dài" của Mỹ.

Một số chỉ số đáng chú ý trong báo cáo vừa được công bố như sau:

- Sản lượng công nghiệp tăng 4,5% trong tháng Chín so với cùng kỳ, cao hơn mức ước tính trung bình là tăng 4,4%.

- Doanh số bán lẻ tăng 5,5% trong tháng Chín, cao dự báo trung bình là 4,9%.

- Đầu tư tài sản cố định tăng 3,1% trong 9 tháng đầu năm so với cùng kỳ, thấp hơn mức dự báo trung bình là 3,2%.

- Đầu tư bất động sản giảm 9,1% trong khoảng thời gian từ tháng Một đến tháng Chín, thấp hơn nhiều so với dự đoán.

- Tỷ lệ thất nghiệp là 5% vào cuối tháng Chín, cải thiện so với tháng Tám.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

KINH TẾ TRONG NƯỚC

* VinaCapital lạc quan về sự phục hồi của kinh tế Việt Nam năm 2024

VinaCapital dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam sẽ chậm lại từ 8% vào năm 2022 xuống còn 4,7% vào năm 2023. Bởi lẽ, xuất khẩu và sản xuất sụt giảm trong năm nay do nhu cầu đối với các sản phẩm "Made in Vietnam" giảm. Trong 9 tháng năm 2023, xuất khẩu của Việt Nam giảm gần 10% so với cùng kỳ, chủ yếu là do xuất khẩu sang Mỹ - thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam giảm gần 20%.

Trong khi đó, tăng trưởng tiêu dùng trong nước gần như không thay đổi so với cùng kỳ năm 2022, không bao gồm chi tiêu của khách du lịch, so với tốc độ tăng trưởng thông thường 8-9% trước COVID-19. Tâm lý thị trường đã bị ảnh hưởng bởi những thách thức đang diễn ra trên thị trường bất động sản và do xuất khẩu của Việt Nam sụt giảm, dẫn đến tình trạng một số nhà máy có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài cắt giảm nhân công.

Ngược lại, lượng khách du lịch nước ngoài đã phục hồi tới gần 70% so với mức trước COVID-19 trong năm nay. Điều này hỗ trợ tăng trưởng GDP năm 2023 của Việt Nam, vì du lịch nước ngoài trước đây đã đóng góp khoảng 10% GDP, nhưng hầu như không đóng góp gì cho nền kinh tế Việt Nam trong năm 2022.

Dù vậy, VinaCapital kỳ vọng tăng trưởng GDP của Việt Nam sẽ phục hồi lên 6,5% trong năm 2024 nhờ sự phục hồi về xuất khẩu. Điều này sẽ đi kèm với sự phục hồi sản lượng ngành sản xuất của Việt Nam từ mức không tăng trưởng trong năm 2023, lên tăng trưởng từ 8-9% vào năm 2024 – so với mức tăng trưởng trung bình dài hạn 12% của ngành này trước COVID.

Sự lạc quan của VinaCapital về phục hồi tăng trưởng GDP của Việt Nam vào năm 2024 nhờ sản xuất bắt nguồn từ việc phân tích nguyên nhân gây ra các vấn đề của ngành sản xuất năm 2023. Đó là do các nhà bán lẻ Mỹ và các công ty tiêu dùng khác đã tích lũy quá nhiều hàng hóa vào năm 2022 (hàng tồn kho tăng hơn 20% so với cùng kỳ vào cuối năm 2022).

Các công ty này đã đặt hàng quá mức trong thời gian gián đoạn chuỗi cung ứng do COVID-19 vào năm 2021 và kỳ vọng bùng nổ chi tiêu sau COVID-19 đã không diễn ra như mong đợi. Thay vì mua nhiều sản phẩm hơn khi lệnh phong tỏa COVID được dỡ bỏ, người tiêu dùng lại đổ tiền vào các dịch vụ như du lịch và ăn uống ở ngoài.

Do vậy, các công ty ở Mỹ đã phải giải quyết lượng hàng tồn kho này trong suốt năm 2023, mức tồn kho sụt giảm với tốc độ nhanh nhất trong gần 10 năm. Đây là yếu tố chính gây sụt giảm xuất khẩu và sản lượng sản xuất của Việt Nam trong năm nay. Tuy nhiên, rất nhiều dữ liệu cho thấy, hiện tượng này sắp kết thúc và các đơn hàng xuất khẩu của Việt Nam đang phục hồi.

Ngoài ra, chuyên gia của VinaCapital cũng đề cập đến tăng trưởng Việt Nam có thể sẽ hưởng lợi, nhờ dòng vốn FDI được thúc đẩy sau khi mối quan hệ ngoại giao Việt-Mỹ được nâng tầm lên "Đối tác chiến lược toàn diện".

Theo VinaCapital, mối quan hệ Việt - Mỹ vừa nâng tầm sẽ thúc đẩy đầu tư của Mỹ vào Việt Nam tăng mạnh, thay vì hiện chỉ chiếm dưới 3% tổng vốn FDI đầu tư vào Việt Nam. Hơn nữa, làn sóng đầu tư sắp tới của Mỹ vào Việt Nam dường như sẽ tập trung vào các ngành công nghệ cao, bao gồm cả các thiết bị bán dẫn, dựa trên nhiều thỏa thuận được ký kết trong chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Biden. Nhìn chung, sự kiện này có thể sẽ tác động lớn đến quỹ đạo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong thời gian tới theo hướng tích cực hơn.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN CHÍNH SÁCH VÀ PHỔ BIẾN ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT

*** Nhân rộng các mô hình canh tác lúa thân thiện với môi trường**

Ngày 18/10, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tổ chức Hội thảo tổng kết Dự án "Tuyên truyền, vận động nông dân áp dụng canh tác lúa thân thiện với môi trường tại Việt Nam".

Được triển khai từ năm 2020, Dự án (do Tổ chức EarthCare Foundation trước đây là Quỹ BRACE tài trợ) đã đề ra 3 mục tiêu: Hỗ trợ kỹ thuật canh tác lúa thân thiện với môi trường cho nông dân trồng lúa; nâng cao nhận thức của nông dân, người tiêu dùng và các bên liên quan về lợi ích của phương pháp canh tác lúa thân thiện với môi trường; giúp đỡ nông dân quảng bá về sản phẩm canh tác lúa thân thiện với môi trường.

Dự án được triển khai tại 24 tỉnh, thành phố thông qua hệ thống Hội nông dân các cấp. Sau 3 năm triển khai, đến nay, đã có hơn 633.000 hộ nông dân với hơn 2.532.000 nông dân tại 24 tỉnh tham gia Dự án đang áp dụng ít nhất 1 kỹ thuật canh tác lúa thân thiện với môi trường trên diện tích hơn 314.000 ha.

Ông Lương Quốc Đoàn, Uỷ viên Trung ương Đảng, Chủ tịch Trung ương Hội Nông dân Việt Nam cho biết, ngoài việc góp phần giảm thiểu phát thải khí nhà kính, Dự án còn mang ý nghĩa rất lớn giúp nâng cao thu nhập cho người nông dân, làm gia tăng giá trị trên mỗi đơn vị diện tích đất nông nghiệp, bảo vệ sức khỏe cho chính những người nông dân và cộng đồng, góp phần tái tạo nguồn tài nguyên đất, bảo vệ môi trường, từng bước xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh.

"Việc cùng nhau đánh giá những ưu điểm, kết quả đạt được, chia sẻ những kinh nghiệm quý, cách làm hay trong quá trình thực hiện Dự án, đồng thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm và đưa ra đề xuất, kiến nghị xác đáng nhằm nhân rộng những tác động tích cực của Dự án trong thời gian tới là hết sức cần thiết", ông Lương Quốc Đoàn nhấn mạnh.

Bà Yip Sui Pik Susanna, Cố vấn cao cấp Tổ chức EarthCare Foundation cho biết: "Còn rất nhiều việc phải làm để đảm bảo nông dân sẽ tiếp tục áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật của Dự án. Tầm nhìn của chúng tôi là tạo ra các mô hình và phương pháp tiếp cận hiệu quả, có thể mở rộng nhằm giảm thiểu biến đổi khí hậu, đồng thời cải thiện sinh kế của nông dân".

Ông Mai Bắc Mỹ, Trưởng ban Đối ngoại và Hợp tác quốc tế, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Giám đốc Ban Quản lý Dự án nhìn nhận: "Số lượng nông dân áp dụng cả 3 kỹ thuật tăng gấp 4 lần trên diện tích tăng gấp 6 lần so với trước khi thực hiện Dự án. Một số tỉnh có diện tích nhân rộng lớn gồm: An Giang, Bắc Giang, Ninh Bình, Ninh Thuận, Kiên Giang".

Ở một số địa phương, những hiệu ứng tích cực từ việc triển khai hiệu quả Dự án đã thu hút sự quan tâm, ủng hộ của chính quyền địa phương thể hiện ở việc bố trí ngân sách tỉnh để hỗ trợ, mở rộng dự án. Điển hình như, Hội Nông dân tỉnh Bắc Giang đã vận động thành công hơn 1,6 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh để xây dựng nhân rộng 50 mô hình trên diện tích hơn 200 ha với hơn 1.200 hộ tham gia.

Cộng đồng và doanh nghiệp cũng rất quan tâm đối với các sản phẩm canh tác lúa thân thiện với môi trường thể hiện ở việc phối hợp, hợp tác trong hỗ trợ vật tư đầu vào, bao tiêu sản phẩm đầu ra.

Tại các tỉnh, thành phố như Cần Thơ, Đồng Tháp, Ninh Bình, Quảng Bình, Thái Bình, Thanh Hoá, Tiền Giang, Trà Vinh, 100% các nông dân tham gia Dự án đã cắt giảm từ 20% đến 100% phân đạm hóa học, giúp tiết kiệm chi phí, tăng năng suất và nâng cao thu nhập. Tỉ lệ nông dân đốt rơm rạ giảm đáng kể ở các tỉnh tham gia Dự án; có nơi tỉ lệ không đốt rơm rạ đạt đến 80%.

"Các tác động của Dự án đã làm thay đổi nhận thức và thói quen canh tác của hội viên, nông dân theo hướng thân thiện với môi trường và có tác động lan toả đối với cả những hội viên nông dân không trực tiếp tham gia. Việc áp dụng đồng bộ các kỹ thuật canh tác lúa thân thiện với môi trường giúp giảm đến 38,4% phát thải khí nhà kính so với canh tác truyền thống", ông Mai Bắc Mỹ cho hay.

Từ những kết quả mà Dự án mang lại, tại hội thảo các chuyên gia, đại biểu cho rằng, cần tiếp tục kế thừa và nhân rộng kết quả của Dự án nhằm phát triển canh tác lúa thân thiện với môi trường nói riêng và phát triển nông nghiệp bền vững, thân thiện với môi trường nói chung.

Theo đó, bên cạnh việc tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nông dân áp dụng canh tác lúa thân thiện với môi trường, về phía doanh nghiệp cần đẩy mạnh liên kết với nông dân, bao tiêu sản phẩm xanh, thân thiện môi trường.

Đồng thời, đề nghị các bộ, ngành xây dựng, ban hành tiêu chuẩn sản phẩm nông nghiệp thân thiện môi trường để tăng giá trị cho sản phẩm.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN NÔNG SẢN

*** Ấn Độ hạn chế xuất khẩu đường và ảnh hưởng có thể lên thị trường đường nước ta**

Cục Ngoại thương Ấn Độ ngày 18/10 thông báo gia hạn lệnh hạn chế xuất khẩu đường sau ngày 31/10. Theo đó, việc xuất khẩu đường thô, đường trắng, đường tinh luyện và đường hữu cơ sẽ tiếp tục bị siết.

Theo Reuters, Ấn Độ đã hạn chế xuất khẩu đường hai năm qua, bằng cách cấp hạn ngạch xuất khẩu cho từng nhà máy. Trong vụ đường gần nhất kết thúc vào ngày 30/9, Ấn Độ chỉ cho phép xuất khẩu 6,2 triệu tấn. Trong vụ 2021/2022, họ cho phép bán tới 11,1 triệu tấn.

Theo nguồn của Reuters, Ấn Độ có thể cấm hẳn việc xuất khẩu đường trong vụ mới bắt đầu từ tháng này. Đây sẽ là lần đầu tiên họ cấm trong 7 năm qua, do lượng mưa thiếu hụt khiến mùa màng giảm sút.

"Lệnh hạn chế xuất khẩu đã được dự báo từ trước. Thay vì kỳ hạn một năm như thường lệ, lần này chính phủ áp lệnh không giới hạn. Năm nay không thể có quota xuất khẩu, vì mục tiêu là giảm giá trước bầu cử", một thương nhân tại Mumbai cho biết. Năm bang tại Ấn Độ sẽ tổ chức bầu cử tháng tới, để chuẩn bị cho cuộc bầu cử toàn quốc năm sau.

Giá đường tại Ấn Độ hiện ở mức cao nhất hơn 7 năm. Sản lượng được dự báo giảm 3,3% xuống 31,7 triệu tấn mùa vụ 2023-2024, do lượng mưa giảm sút tại các bang trồng mía hàng đầu là Maharashtra và Karnataka.

Ấn Độ hiện là nước xuất khẩu đường lớn thứ hai thế giới sau Brazil. Các khách hàng chính của nước này gồm Bangladesh, Indonesia, Malaysia và Dubai. Lệnh hạn chế có thể khiến nhiều hãng sản xuất trên thế giới đau đầu, từ nước ngọt, chocolate đến bánh kẹo.

Tại Việt Nam, cuối tháng 9 vừa qua, Viện Chính sách và chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn (Ipsard) công bố Báo cáo "Đánh giá nhu cầu đường công nghiệp tại Việt Nam từ khảo sát các nhà máy chế biến thực phẩm".

Theo báo cáo, tổng lượng đường sử dụng của 40 doanh nghiệp tiêu thụ đường lớn (Vinamilk, Cholimex, Acecook…) chiếm khoảng 21% trong tổng tiêu thụ đường của khối các nhà máy bánh kẹo, nước ngọt, chế biến thực phẩm. Từ đó, Ipsard tính toán, tổng nhu cầu đường của các ngành sản xuất nước giải khát, bánh kẹo, chế biến thực phẩm trong năm 2023 vào khoảng 1,8 triệu tấn.

Trong 5 năm tới, 98% các doanh nghiệp đều dự kiến sẽ tăng nhu cầu tiêu dùng, khối lượng các doanh nghiệp cần thêm khoảng 128,14 nghìn tấn trong 5 năm tới, tức tăng thêm 40% so với nhu cầu tiêu dùng của năm 2022 và tăng thêm 33,4% so với năm 2023.

Trái ngược với sự tăng chóng mặt về nhu cầu tiêu dùng đường trong nước, diện tích trồng mía đã liên tục giảm mạnh trong những năm qua. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, diện tích trồng mía cả nước năm 2022 chỉ còn 165,9 nghìn ha, giảm 48,2% so với năm 2002. Số hộ trồng mía cũng giảm một nửa, xuống chỉ còn 126 nghìn hộ. Trong khi đó,

nhiều nhà máy đường đã sáp nhập, giải thể; từ 39 nhà máy đường năm 2011 đã giảm chỉ còn 24 nhà máy vào năm 2022.

Do sản xuất trong nước mới đạt 37,5% so với tổng nhu cầu, nên hàng năm Việt Nam phải nhập khẩu lượng đường rất lớn mới đáp ứng đủ. Số liệu từ Tổng cục Hải quan cho thấy, năm 2022 lượng đường nhập khẩu chính ngạch 1,23 triệu tấn, giá trị đạt 1,08 tỷ USD, giảm 5,4% về sản lượng và tăng 2,5% về giá trị so với năm 2021.

"Tổng cầu đường mía của cả nước năm 2023 (tính cả xuất khẩu) ước đạt khoảng 2,39 triệu tấn. Tổng cung đường đến hết tháng 7/2023 là 1,76 triệu tấn. Như vậy, để bù đắp lượng đường thiếu hụt từ đây (thời điểm đầu tháng 9) đến cuối năm thì Việt Nam cần nhập khẩu khoảng 625 ngàn tấn", ông Vũ Huy Phúc, Chuyên gia của Ipsard, cho biết.

Tuy thiếu hụt về lượng cung đường của Việt Nam là khá lớn, tuy nhiên, theo ông Nguyễn Văn Lộc, Chủ tịch Hiệp hội mía đường Việt Nam, việc Ấn Độ hạn chế xuất khẩu đường về cơ bản không ảnh hưởng nhiều đến nước ta, do chúng ta rất ít nhập đường từ Ấn Độ. Trong năm 2022, đường nhập khẩu từ Ấn Độ vào nước ta chỉ chiếm 0.16% tổng lượng đường mà Việt Nam nhập khẩu.

Về vụ chế biến mía đường niên vụ 2023/2024, dự kiến còn 25 nhà máy đường hoạt động, bằng số nhà máy hoạt động trong vụ 2022/2023, với tổng công suất thiết kế là 122.200 tấn mía/ngày.

Theo báo cáo của các nhà máy đường dự kiến còn hoạt động, kế hoạch sản xuất niên vụ 2023/2024 sẽ có tăng trưởng so với vụ 2022/2023 như sau: Diện tích mía thu hoạch (ha) 159,159 ha tăng 112%; Sản lượng mía chế biến 10,560,399 tấn tăng 109%; Sản lượng đường 1,026,719 tấn tăng 110%.

Trước đó, tháng 8, Văn phòng Chính phủ có công văn gửi Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xét đề nghị của Hội Lương thực thực phẩm TP Hồ Chí Minh, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ nghiên cứu xem xét kiến nghị, bảo đảm nguồn cung đường cho thị trường trong nước, hài hòa lợi ích của người trồng mía, doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Theo ThS Vũ Huy Phúc - Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển Nông nghiệp nông thôn, trong ngắn hạn, cần có những điều chỉnh hợp lý tăng hạn ngạch nhập khẩu và tiếp tục thực hiện giải pháp phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thông qua đấu giá công khai minh bạch nhằm duy trì cân đối cung cầu bình ổn giá đường trong nước.

Ngoài ra, để bảo vệ sản xuất đường trong nước, cần tăng cường các giải pháp để phát hiện, bắt giữ, xử lý nghiêm hành vi buôn bán, vận chuyển trái phép, gian lận thương mại mặt hàng đường, quản lý chặt hình thức nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu và xuất xứ nguồn gốc hàng hóa nhằm ổn định, phát triển lành mạnh thị trường đường trong nước.

*** Ngành nông nghiệp châu Phi mong muốn được hợp tác với Việt Nam**

Tại Đại hội Lúa gạo quốc tế (IRC 2023), qua các phiên thảo luận, nhiều đại biểu đến từ châu Phi thể hiện mong muốn được trao đổi kinh nghiệm, kiến thức với Việt Nam, qua đó chuyển đổi hệ thống lương thực.

Tại IRC 2023, vai trò của ngành lúa gạo Việt Nam được khẳng định trên bình diện chung về nghiên cứu khoa học nông nghiệp, trọng tâm là lúa gạo. Hiện tổng lượng gạo xuất khẩu của Ấn Độ và Việt Nam chiếm khoảng 55% thị trường thế giới. Bên cạnh đó, các thành tựu nghiên cứu trong lĩnh vực lúa gạo của Việt Nam được công nhận, rất nhiều đại biểu được mời thuyết trình tại Đại hội.

Một trong những chủ đề được thảo luận sôi nổi tại IRC 2023 là phương thức, hỗ trợ nhằm thúc đẩy sản xuất lúa gạo ở châu Phi, nơi chiếm 60% diện tích canh tác đất nông nghiệp của thế giới nhưng chưa được khai thác hiệu quả.

Với tình trạng biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt, nhiều quốc gia ngừng xuất khẩu gạo, diện tích đất trồng trọt hiện có ở châu Phi chính là tài nguyên quan trọng để đảm bảo an ninh lương thực.

Đối với ngành lúa gạo châu Phi, sự chuyển đổi của Việt Nam từ quốc gia nhập khẩu gạo thành tự chủ, xuất khẩu gạo chủ lực của thế giới là một điều đáng ngưỡng mộ. Nhiều quốc gia châu Phi bày tỏ quan tâm là tìm hiểu con đường, quá trình chuyển đổi, rút kinh nghiệm và cải thiện những điều Việt Nam còn thiếu.

Các chuyên gia lúa gạo châu Phi nhận định, thay đổi chính sách góp phần quyết định bước tăng trưởng "ngoạn mục" của ngành lúa gạo Việt Nam. Bộ máy quản lý hỗ trợ nông dân ở mức cao nhất, từ gieo trồng, canh tác, sản xuất đến tiếp thị… đã góp phần nâng cao toàn chuỗi giá trị, tạo thương hiệu gạo Việt Nam trên thị trường thế giới.

IRC 2023 chính là sự kiện kết nối những quốc gia cần trợ giúp với những quốc gia có khả năng hỗ trợ. Tiến sĩ Abdelbagi Ismail, Giám đốc Viện Nghiên cứu Lúa quốc tế - khu vực châu Phi (IRRI-Africa) nhấn mạnh tầm quan trọng về trao đổi, tư vấn chính sách, ông bày tỏ mong muốn Việt Nam hỗ trợ đào tạo nhân lực nông nghiệp châu Phi, qua đó phát triển đội ngũ tiến sĩ, thạc sĩ, khuyến nông, kỹ thuật viên dày dặn, nhiều kinh nghiệm.

Ngoài ra, các DN Việt Nam có cơ hội mở rộng hoạt động kinh doanh ở châu Phi trên cơ sở đôi bên cùng có lợi, nhập khẩu máy móc, thiết bị kỹ thuật, nguyên liệu thô và cây trồng vào lục địa này. Khi cơ chế thị trường được thiết lập, các nước châu Phi có khả năng xuất khẩu các mặt hàng nông sản chất lượng cao, tiếp cận thị trường Việt Nam.

Với vai trò trụ cột, Việt Nam sẵn sàng trao đổi kinh nghiệm, nhân lực, xây dựng các ý tưởng nghiên cứu nhằm phát triển ngành lúa gạo tại châu Phi.

Ông Đào Thế Anh, Phó Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp bày tỏ: "Tiềm năng hợp tác nông nghiệp giữa châu Phi và châu Á, đặc biệt giữa châu Phi và Việt Nam về khuyến nông, nghiên cứu khoa học, đầu tư thủy lợi, canh tác bền vững… đều khả thi. Hằng năm, thông qua hoạt động của Viện, nhiều chuyên gia nước ta đã sang tham gia nghiên cứu, hỗ trợ đào tạo ở châu Phi".

Ông Đào Thế Anh tin rằng sẽ có nhiều nhà tài trợ quốc tế sẵn sàng đầu tư vào lĩnh vực lúa gạo tại châu Phi, lục địa có chiếm 60% đất canh tác nông nghiệp thế giới, để trở thành vùng sản xuất lương thực chính trong tương lai.

Bộ NN&PTNT cho biết tháng 12/2023, tại Hậu Giang, trong khuôn khổ Festival quốc tế ngành hàng lúa gạo Việt Nam sẽ diễn ra Hội thảo đối thoại chính sách Việt Nam - châu Phi. Đây là sự kiện quy mô lớn với 400 đại biểu trong và ngoài nước, tăng cường cơ hội hợp tác Việt Nam - Châu Phi nhằm chuyển đổi hệ thống lương thực.

*** Giải pháp tăng thị phần rau quả Việt Nam tại thị trường Anh**

Muốn xuất khẩu rau quả sang thị trường Anh lâu dài, doanh nghiệp Việt Nam cần nghiên cứu và xây dựng thương hiệu cho mặt hàng này, từ đó mới giúp khai thác hiệu quả lợi thế của Hiệp định UKVFTA.

Nhận diện thương hiệu mặt hàng rau quả Việt Nam tại Anh còn thấp

Theo Hiệp hội Rau quả Việt Nam, năm 2022, nhờ Hiệp định UKFTA, Việt Nam đã xuất được khoảng 20,9 triệu USD rau quả, tăng 8% so với năm 2021. Đặc biệt, kim ngạch này so với toàn châu Âu chiếm khoảng 10%. Riêng 6 tháng năm 2023, Việt Nam xuất khẩu được 11,48 triệu USD sang Anh, tăng 28,3% so với cùng kỳ năm 2022.

"Nhờ có UKVFTA ký với Anh đã giúp cho ngành rau quả tăng xuất khẩu, tuy số lượng tăng kim ngạch không nhiều nhưng tỷ lệ tăng như vậy là khá cao"- ông Đặng Phúc Nguyên - Tổng thư ký Hiệp hội Rau quả Việt Nam đánh giá.

Hiện nay, một số mặt hàng rau quả Việt Nam hiện diện trên các kệ siêu thị, chợ rau quả của Anh cho thấy trình độ sản xuất trồng trọt rau quả của nước ta càng ngày càng phát triển và tiến bộ về chất lượng. Theo ông Nguyên, đây là tín hiệu đáng mừng. Bởi Vương quốc Anh nói riêng và châu Âu nói chung là một trong những thị trường rất khắt khe về vấn đề chất lượng an toàn vệ sinh thực phẩm. Tuy nhiên, thị phần tại Anh đối với hàng hoá nói chung và rau quả Việt Nam nói riêng vẫn còn rất khiêm tốn.

Nguyên nhân là do chúng ta còn thiếu thương hiệu quốc gia, thương hiệu doanh nghiệp cho các ngành hàng rau quả. Ngoài ra, còn thiếu những kênh phân phối hàng rau quả do người Việt làm chủ. Mặt khác, một số hàng hóa Việt Nam xuất khẩu qua thị trường này nhưng lại lấy thương hiệu của Anh hay nước khác khi tiêu thụ làm cho thương hiệu của Việt Nam bị ảnh hưởng. Bên cạnh đó, thị phần rau quả của Việt Nam tại Anh chưa mạnh là do thiếu thương hiệu có sức mạnh, tức là nhận diện thương hiệu còn thấp vì chúng ta chưa có những doanh nghiệp có tiềm lực sản xuất lớn, uy tín tham gia vào thị trường khó tính này. Hơn nữa, hàng rau quả sản xuất chất lượng không ổn định, ảnh hưởng đến vấn đề thương hiệu của doanh nghiệp xuất khẩu vào thị trường Anh. Do đó, bài toán xây dựng thương hiệu hàng Việt tại thị trường Anh đang là vấn đề rất cấp thiết, được các ngành hàng, doanh nghiệp hết sức trăn trở.

Đồng bộ nhiều giải pháp để tăng thị phần

Theo ông Nguyên, có nhiều thách thức đang đặt ra. Đó là, sự khác biệt giữa khoảng cách địa lý nên xu hướng tiêu thụ rau quả của người Anh và người Việt Nam không giống nhau. "Điều này buộc chúng ta phải có cách chế biến, xuất khẩu mặt hàng tiếp cận được thị hiếu tiêu dùng của người Anh từ đó mới tăng được số lượng. Song song với nghiên cứu thị hiếu người tiêu dùng, doanh nghiệp cũng cần phải có tiềm lực mạnh để có thể xây

dựng được thương hiệu doanh nghiệp"- ông Nguyên khuyến nghị và cho biết thêm, nhờ UKVFTA, chúng ta đang có lợi thế có thể xuất khẩu bất kỳ loại rau quả nào không cần hạn ngạch. Tuy nhiên, phải đáp ứng được về an toàn vệ sinh thực phẩm và tiêu chuẩn của nước sở tại.

Muốn tiếp cận thị trường Anh nói riêng và thị trường châu Âu nói chung, ông Nguyên cho rằng, các doanh nghiệp xuất khẩu rau quả phải đáp ứng được 4 tiêu chuẩn xanh (môi trường, khí hậu), sạch (đảm bảo tiêu chuẩn MRL – chất tồn dư trong sản phẩm không được quá theo thị trường Anh quy định), đẹp (mẫu mã, bao bì, truy xuất nguồn gốc tốt). Ngoài ra, để hấp dẫn người mua, sản phẩm phải ngon.

Chia sẻ thêm về đáp ứng các tiêu chuẩn của thị trường, theo lãnh đạo Hiệp hội Rau quả Việt Nam: Thứ nhất, các doanh nghiệp Việt Nam cần phải xây dựng được các vùng trồng nguyên liệu đạt chuẩn xuất khẩu sang Anh, ít nhất phải có vùng trồng theo tiêu chuẩn GlobalGAP. Ngoài ra, chúng ta cũng phải cải tiến giống cây trồng phù hợp để cho ra sản phẩm đáp ứng được thị hiếu tiêu dùng của Anh. Công nghệ chế biến, bảo quản đóng gói của doanh nghiệp phải được nâng cao như trình độ tiên tiến của thế giới. Có như vậy mới đưa được sản phẩm của Việt Nam đi bằng tàu biển tới thị trường Anh nhằm hạ giá thành, mới cạnh tranh được với các nước gần với thị trường Anh như Châu Phi, Nam Mỹ…

Thứ hai, cần sự hỗ trợ tích cực của hệ thống Thương vụ Việt Nam nước ngoài mà ở đây là Thương vụ Việt Nam tại Anh nhằm giúp cho các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận được thị trường Anh, tiếp cận được người mua, các Tập đoàn, công ty lớn để có thể kết nối, hợp tác sản xuất kinh doanh; thông qua việc tổ chức các đoàn giao dịch thương mại hàng năm, các hội chợ xúc tiến thương mại ngành rau quả.

"Thương vụ Việt Nam tại Anh cần giúp cho doanh nghiệp tiếp cận được những nhà đầu tư, nhập khẩu tiềm năng, lớn của Anh để cùng nhau hợp tác, phát triển vì chúng ta có Hiệp định UKVFTA nên sẽ lợi thế cạnh tranh về giá cả so với những nước không có hiệp định. Nhà nước cũng nên có chính sách tạo môi trường đầu tư thuận lợi, kêu gọi doanh nghiệp FDA vốn nước ngoài mạnh dạn đầu tư vào việc sản xuất, chế biến để xuất khẩu rau quả của chúng ta vào thị trường Anh, EU… Tôi nhận thấy kim ngạch của các doanh nghiệp FDI khi xuất khẩu rau quả chiếm hơn nhiều so với doanh nghiệp Việt Nam. Bây giờ muốn vào thị trường Anh hiệu quả nên tăng đầu tư các doanh nghiệp FDI này để khai thác tốt lợi thế của hiệp định UKFTA"- ông Nguyên chia sẻ.

Về mặt chính sách, ông Đặng Phúc Nguyên cho rằng, Nhà nước cần đẩy mạnh hỗ trợ về cơ chế, chính sách để doanh nghiệp sản xuất được hàng hoá đáp ứng tiêu chuẩn của thị trường Anh. Do hiện những mặt hàng bán vào Anh đa số là những mặt hàng chế biến. Vì thế, các doanh nghiệp làm chế biến hiện nay rất cần vốn để thu mua nguyên liệu. Hơn thế, một sản phẩm từ lúc trồng cho đến thu hoạch đến chế biến, rồi bán, vòng vốn quay ít nhất từ 3-6 tháng, nên khi mở rộng sản xuất chế biến cần rất nhiều vốn để tăng chế biến sâu hơn.

"Vì thế, rất cần trợ lực về mặt chính sách để hỗ trợ, tạo điều kiện cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu hàng hoá"- ông Nguyên nhấn mạnh.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN THỦY SẢN

*** Tình hình cung cầu mặt hàng cá tra và dự báo**

Tình hình sản xuất

Quý III/2023, sản lượng cá tra của nước ta tiếp tục tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước mặc dù giá cá tra nguyên liệu giảm so với cùng kỳ do nhu cầu từ các thị trường nhập khẩu giảm.

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê, sản lượng cá tra quý III/2023 ước đạt 448,8 nghìn tấn, tăng 2,7% so cùng kỳ 2022; tính chung 9 tháng 2023 đạt 1.238,1 nghìn tấn, tăng 2,4%.

Sản lượng cá tra của Việt Nam qua các quý giai đoạn 2021-2023 và tốc độ tăng trưởng so cùng kỳ

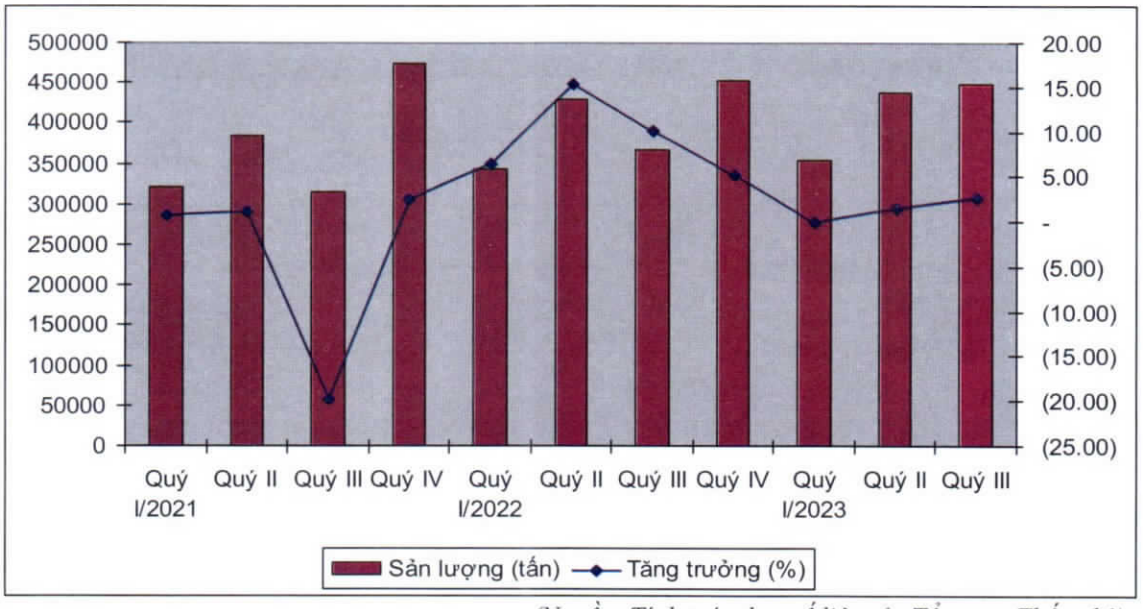

(Nguồn: Tính toán theo số liệu của Tổng cục Thống kê)

Sản xuất cá tra trên thế giới tập trung ở 5 quốc gia là Việt Nam, Ấn Độ, Trung Quốc, Bangladesh và Indonesia, trong đó Việt Nam chiếm gần một nửa sản lượng toàn cầu. Những năm qua, nguồn cung cá tra ra thế giới chủ yếu đến từ Việt Nam. Các quốc gia gồm Ấn Độ, Trung Quốc, Bangladesh và Indonesia sản xuất ra cá tra một lượng lớn phục vụ thị trường trong nước.

Sản lượng cá tra ở các nước trên cũng đang ở xu hướng tăng nhẹ. Theo số liệu từ ngân hàng Rabobank, năm 2022 sản lượng của Ấn Độ đạt 644.000 tấn, tăng 1,26%. Dự báo sản lượng năm 2023 của nước này sẽ đạt 648.000 tấn, tăng 0,62%.

Trung Quốc năm 2022 sản xuất được 468.000 tấn cá tra, tăng 4,93% so với năm 2021. Năm 2023 dự báo Trung Quốc sẽ duy trì ở mức sản lượng như năm 2022.

Sản lượng cá tra của Bangladesh năm 2022 đạt 407.000 tấn, tăng 0,99%. Dự báo năm 2023 sản lượng của nước này sẽ tăng thêm 1,23% lên đạt 412.000 tấn.

Trong các quốc gia sản xuất chính cá tra thì Indonesia đang có tốc độ tăng sản lượng nhanh nhất. Năm 2022 nước này sản xuất được 359.000 tấn cá tra, tăng 6,85% so với năm 2021. Dự báo năm 2023 sản lượng đạt 387.000 tấn, tăng thêm 7,8%.

Tình hình xuất khẩu

Năm 2022, ngành cá tra lập kỳ tích khi mang về kim ngạch xuất khẩu hơn 2,4 tỷ USD, cao nhất từ trước đến nay, góp phần quan trọng trong kỷ lục xuất khẩu 11 tỷ USD của toàn ngành thủy sản. Tuy nhiên, xuất khẩu cá tra bắt đầu chịu áp lực từ quý IV/2022 do nhu cầu từ các nước nhập khẩu chững lại. Sang năm 2023, tình hình xuất khẩu mặt hàng này tiếp tục kém sắc.

Theo số liệu từ Tổng cục Hải quan, 8 tháng năm 2023, xuất khẩu cá tra Việt Nam sang các thị trường đạt gần 1,2 tỷ USD, giảm 34% so với cùng kỳ năm 2022.

Kim ngạch xuất khẩu cá tra tháng 8/2023 đạt 170 triệu USD, giảm 13% so với cùng kỳ năm 2022. Mức giảm 13% trong tháng 8 đã thu hẹp so với các tháng trước đó (các tháng 5,6,7 ghi nhận giảm 23-36%), mang đến kỳ vọng tình hình sẽ tích cực hơn trong những tháng còn lại của năm khi nhu cầu từ các thị trường nhập khẩu tăng lên.

Kim ngạch xuất khẩu cá tra Việt Nam giai đoạn 2014-2023 (triệu USD)

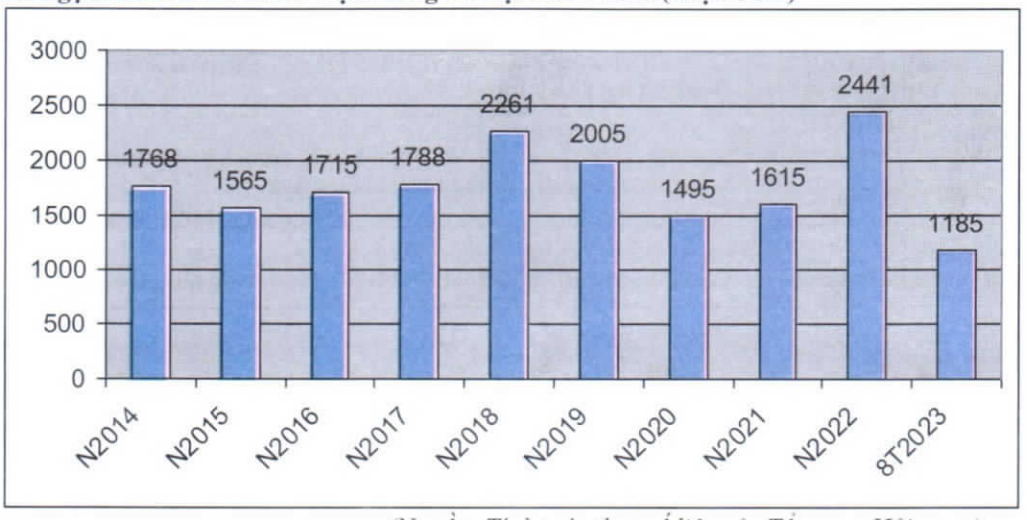

(Nguồn: Tính toán theo số liệu của Tổng cục Hải quan)

Bảng 1. Kim ngạch xuất khẩu cá tra Việt Nam qua 8 tháng năm 2023 so cùng kỳ

Năm 2023	Kim ngạch xuất khẩu (triệu USD)	Thay đổi so cùng kỳ năm 2022 (%)
Tháng 1	84	-61
Tháng 2	156	-9
Tháng 3	182	-32
Tháng 4	148	-52
Tháng 5	159	-35
Tháng 6	143	-33
Tháng 7	143	-23
Tháng 8	170	-13

(Nguồn: Tính toán theo số liệu của Tổng cục Hải quan)

Về thị trường tiêu thụ, tháng 8/2023, xuất khẩu cá tra sang các thị trường chính như Trung Quốc & Hongkong, Mỹ, EU, CPTPP tiếp tục giảm 2 con số. Trong tháng 8 này, xuất khẩu sang một số thị trường nhỏ hơn ghi nhận tăng trưởng dương 2 con số so với cùng kỳ năm trước như Saudi Arabia tăng 79%, Brazil tăng 53%, Colombia tăng 14%, Ai Cập tăng 14%.

Thị trường Trung Quốc & Hongkong 8 tháng năm 2023 mua 378 triệu USD cá tra của Việt Nam, giảm 30% so với cùng kỳ năm trước. Tính đến hết tháng 8/2023, riêng thị trường Trung Quốc NK 354 triệu USD, giảm 31% so với cùng kỳ năm 2022. Trung Quốc & Hongkong là thị trường tiêu thụ nhiều nhất cá tra Việt Nam, liên tục dẫn đầu top các thị trường nhập khẩu nhiều nhất cá tra Việt Nam từ năm 2019 đến nay.

Tính đến hết tháng 8/2023, Mỹ vẫn duy trì vị trí số 2 về nhập khẩu cá tra Việt Nam sau Trung Quốc & HongKong. Trong 8 tháng năm 2023, xuất khẩu cá tra Việt Nam sang Mỹ đạt kim ngạch 184 triệu USD, giảm 56% so với cùng kỳ năm trước. Riêng tháng 8/2023, thị trường này mua 25 triệu USD cá tra Việt Nam, giảm 24% so với cùng kỳ năm trước. Lượng tồn kho ở Mỹ có xu hướng giảm cộng với sự kiện Tổng thống Mỹ sang thăm Việt Nam, kỳ vọng sẽ là tín hiệu tốt cho xuất khẩu cá tra sang Mỹ thời gian tới.

Thị trường CPTPP tiếp tục duy trì là khối thị trường đứng thứ 3 về nhập khẩu cá tra sau Trung Quốc & Hongkong và Mỹ. Tính đến hết tháng 8/2023, kim ngạch xuất khẩu cá tra Việt Nam sang CPTPP đạt 158 triệu USD, giảm 34% so với cùng kỳ năm trước. Trong bối cảnh sụt giảm chung, hầu hết các thị trường trong khối CPTPP cũng giảm nhập khẩu cá tra Việt Nam. Tuy nhiên, một số thị trường nhỏ trong khối vẫn ghi nhận tăng trưởng dương 2 con số như Brunei tăng 12%, New Zealand tăng 16%.

Thị trường EU 8 tháng năm 2023 nhập khẩu 115 triệu USD cá tra từ Việt Nam, giảm 22% so với cùng kỳ năm trước. Hầu hết các thị trường trong khối EU đều giảm nhập khẩu cá tra Việt Nam từ 14-65%. Một vài điểm sáng vẫn ghi nhận tăng trưởng dương 2 con số trong khối thị trường này là: Thụy Điển tăng 28%, Đức tăng 19%, Đan Mạch tăng 18%. Một số thị trường ghi nhận tăng trưởng dương 3 - 4 con số như Estonia tăng 138%, Phần Lan tăng gấp hơn 11 lần.

Thị trường chính Việt Nam xuất khẩu cá tra trong 8 tháng năm 2023 so cùng kỳ

Thị trường	8 tháng 2023 (triệu USD)	Thay đổi so cùng kỳ 2022 (%)
Trung Quốc & HK	378	-30
Mỹ	183	-56
Khối CPTPP	158	-34
EU	115	-22
Brazil	60	-7
Anh	45	+0,2
Mexico	44	-46

(Nguồn: Tính toán theo số liệu của Tổng cục Hải quan)

Về cơ cấu sản phẩm cá tra xuất khẩu, mặt hàng chủ lực xuất khẩu cá tra Việt Nam là cá tra phi lê đông lạnh đạt 973 triệu USD, chiếm 82% tỷ trọng. Theo sau đó là các sản phẩm cá tra nguyên con tươi/đông lạnh/khô đạt 192 triệu USD, chiếm 16% tỷ trọng và cá tra chế biến đạt 20 triệu USD, chiếm 2% tỷ trọng.

Chủng loại cá tra xuất khẩu Việt Nam 8 tháng năm 2023 so cùng kỳ

Chủng loại	8 tháng 2023 (triệu USD)	Thay đổi so cùng kỳ 2022 (%)
Cá tra phi lê đông lạnh	973	-38
Cá tra nguyên con tươi/đông lạnh/khô	192	-10
Cá tra chế biến	20	-26

(Nguồn: Tính toán theo số liệu của Tổng cục Hải quan)

Diễn biến giá

Giá cá tra xuất khẩu của nước ta đang ở xu hướng giảm. Giá trung bình xuất khẩu cá tra sang Mỹ trong tháng 8/2023 đạt 2,92 USD/kg, giảm 44% so với cùng kỳ năm trước và giảm 5% so với tháng liền kề trước đó. Đây cũng là mức giảm sâu nhất kể từ đầu năm 2023 đến hết tháng 8.

Kể từ đầu năm đến nay, giá trung bình xuất khẩu cá tra phile đông lạnh HS 030462 của Việt Nam vào EU cũng liên tục giảm, từ mức 3,2 EUR/kg trong tháng đầu năm nay xuống còn 2,7 EUR/kg vào tháng 5/2023. Tháng 6/2023 giá có tăng nhẹ 5% tuy nhiên đến tháng 7/2023, giá lại tiếp tục giảm xuống 2,84 EUR/kg, mức giá này thấp hơn 15% so với cùng kỳ năm trước và giảm 1% so với tháng trước đó. Giá trung bình xuất khẩu cá tra phile đông lạnh của Việt Nam sang EU trong 7 tháng năm 2023 đạt 2,9 EUR/kg giảm 5% so với mức 3,05 EUR/kg cùng kỳ năm trước.

Giá xuất khẩu thấp hơn nên cũng kéo giá cá tra nguyên liệu thu mua trong nước giảm. Theo số liệu từ Cục Thủy sản, giá thu mua cá tra nguyên liệu loại I trung bình trong 8 tháng năm 2023 dao động ở mức 27.900-28.000 đồng/kg, thấp hơn khoảng 1.500-2.000 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2022. Ở mức giá này, người nuôi gần như không có lãi.

Dự báo

Trong bối cảnh xuất khẩu giảm, sản xuất vẫn tăng nhẹ nên nguồn cung cá tra đang khá dồi dào, đặc biệt trong quý cuối năm, sản lượng cá tra Việt Nam thường đạt mức cao nhất.

Về xuất khẩu, sau khi trải qua 3 quý khó khăn, xuất khẩu cá tra của nước ta dự báo sẽ dần tích cực hơn trong quý IV/2023 khi nhu cầu tăng lên từ các thị trường nhập khẩu.

Trong các thị trường chính, Mỹ được đánh giá là thị trường tiềm năng, còn nhiều dư địa mặc dù kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này ở xu hướng giảm trong 3 quý vừa qua. Cá tra với giá hợp lý đang dần thay thế các loại cá thịt trắng khai thác tự nhiên. Đây là xu hướng chung tác động đến tiềm năng tiêu thụ ngành cá tra thời gian tới, trong đó có thị trường Mỹ.

Kết quả khả quan sau đợt thanh tra đánh giá hệ thống kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm của Cơ quan Kiểm dịch và An toàn Thực phẩm Mỹ - FSIS (Bộ Nông nghiệp Mỹ) và kết quả sơ bộ đợt rà soát hành chính thuế chống bán phá giá lần thứ 19 (POR19) ban hành trong tháng 9/2023 giảm thuế đối với cá tra phi lê đông lạnh của Việt Nam vào thị trường Mỹ cũng giúp tạo tâm lý tích cực cho các doanh nghiệp xuất khẩu.

Ngoài ra, sự kiện Tổng thống Mỹ Joe Biden có chuyến thăm cấp Nhà nước đến Việt Nam trong tháng 9 vừa qua, đồng thời nâng cấp quan hệ với Việt Nam lên mức cao nhất "Đối tác Chiến lược Toàn diện" sẽ mở thêm nhiều cơ hội cho thủy sản Việt Nam trong đó có cá tra tại thị trường tiêu thụ quan trọng này.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN CHĂN NUÔI

*** Giá heo hơi chạm đáy, liệu có hồi phục vào cuối năm?**

Giá heo hơi được cho là đã tạo đáy quanh mốc 47.000 đồng/kg - mức giá mà cả hộ chăn nuôi nhỏ lẻ và nhiều doanh nghiệp nuôi khép kín chịu thua lỗ. Thị trường kỳ vọng sẽ phục hồi vào cuối năm nay và đầu năm sau nhờ nhu cầu mua sắm cho dịp Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán tăng.

Giá heo hơi có thể đã tạo đáy quanh mức 47.000 đồng/kg

Đà giảm giá heo hơi trong nước vẫn chưa kết thúc khi rơi xuống dưới mức 50.000 đồng/kg. Cuối tuần trước, giá heo hơi nhiều tỉnh giao dịch trong khoảng 47.000 - 48.000 đồng/kg, thấp nhất kể từ tháng 1/2022. Với mức giá này, không chỉ người chăn nuôi nhỏ lẻ mà nhiều doanh nghiệp nuôi khép kín rơi vào thua lỗ. Theo một số chuyên gia trong ngành chi phí nuôi heo hiện tại dao động trong khoảng 49.000 - 53.000 đồng/kg.

Việc giá heo hơi liên tục giảm thời gian qua khiến nhiều người phải đặt ra câu hỏi đâu là đáy?

Ông Nguyễn Trí Công, Chủ tịch Hiệp hội Chăn nuôi Đồng Nai cho rằng mức giá dưới 50.000 đồng/kg khiến nhiều hộ chăn nuôi lỗ nặng. Trong khi đó, dù nhu cầu thấp do ảnh hưởng bởi kinh tế khó khăn, thịt heo vẫn là món ăn không thể thiếu trong mâm cơm mỗi gia đình.

"Theo tôi, mức giá 47.000 đồng/kg thời gian qua chính là đáy. Chúng tôi kỳ vọng giá heo hơi từ nay đến Tết Dương lịch và Tết Nguyên đán có thể phục hồi lên mức 60.000 đồng/kg. Mức giá này mới đủ để phục hồi sản xuất và hài hoà với cả người chăn nuôi. Tuy nhiên, không thể kỳ vọng giá heo hơi sẽ tăng đột biến như những năm trước vì còn phụ thuộc vào tốc độ phục hồi kinh tế", ông Công nói.

Trên thực tế, sau khi chạm mốc 47.000 đồng/kg, giá heo hơi nhanh chóng phục hồi trở lại dù mức tăng vẫn chưa nhiều. Tính đến ngày 25/10, giá heo hơi trung bình ở các tỉnh quanh mức 50.000 đồng/kg.

Ngoài ra, ông cho rằng với chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với heo bị tiêu huỷ nhiễm dịch tả châu Phi sẽ giúp cải thiện phần nào tâm lý của người chăn nuôi, giảm bớt tình trạng bán heo sớm để chạy dịch. Điều này sẽ giúp giảm bớt áp lực nguồn cung lên giá trong thời gian tới.

Văn phòng Chính phủ vừa có công văn gửi Bộ NN&PTNT, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố về việc hỗ trợ người chăn nuôi bị thiệt hại do bệnh dịch tả heo châu Phi (ASF) và bệnh viêm da nổi cục.

Trong công văn, Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang yêu cầu địa phương hỗ trợ cho người chăn nuôi bị thiệt hại do dịch tả châu Phi và bệnh viêm da nổi cục theo đúng quy định tại Nghị định 02/2017.

Theo đó, ngân sách hỗ trợ trực tiếp cho các hộ sản xuất có gia súc phải tiêu hủy bắt buộc do mắc dịch bệnh hoặc trong vùng có dịch bắt buộc phải tiêu hủy. Mức hỗ trợ 38.000 đồng/kg hơi đối với heo, 45.000 đồng/kg hơi đối với trâu, bò.

Đâu là nguyên nhân khiến giá heo hơi giảm mạnh?

Giá heo hơi liên tục giảm kể từ khi đạt mức cao nhất kể từ tháng 9/2022 hồi tháng 7 ở mức 62.000 đồng/kg. Ngoài lý do nhu cầu yếu, nguồn cung từ heo nhập khẩu (theo cả chính ngạch và nhập lậu) càng tạo áp lực lên giá heo hơi.

Thời gian qua, một số tỉnh như Quảng Bình, Nghệ An, Đăk Lăk, Đồng Nai, Hà Tĩnh... ghi nhận các ổ dịch tả heo châu Phi (ASF), chủ yếu ở các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ.

Liên quan đến vấn đề này, ông Phan Quang Minh, Phó cục trưởng Cục Thú y (Bộ NN&PTNT) cho biết 9 tháng năm 2023, cả nước xảy ra 389 ổ dịch dịch tả heo châu Phi tại 153 huyện của 41 tỉnh, thành phố, giảm 66% so với cùng kỳ năm 2022. Tổng số heo mắc bệnh, chết và tiêu hủy là 15.006 con, giảm 72% so với cùng kỳ năm 2022.

Hiện nay, cả nước có 92 ổ dịch ASF thuộc 46 huyện của 21 tỉnh, thành phố chưa qua 21 ngày. Số heo mắc bệnh là 3.870 con, số heo chết và tiêu hủy khoảng 4.252 con.

Trao đổi với người viết, ông Phạm Kim Đăng, Phó cục trưởng Cục Chăn nuôi (Bộ NN&PTNT) cho rằng theo số liệu của Cục Thú y, dịch ASF có bùng phát nhưng không nhiều. Tuy nhiên những thông tin này cũng tác động đến tâm lý của người chăn nuôi, giá heo giảm và người dân bán chạy dịch.

Mặt khác, Việt Nam đã có kinh nghiệm phòng, chống dịch tả ASF nên tác động của đợt dịch nhỏ này không nhiều nếu được phát hiện và xử lý kịp thời.

Ông Đăng cho rằng giá heo hơi giảm xuống mức thấp vẫn chủ yếu đến từ yếu tố kinh tế khó khăn, thu nhập của người lao động chưa phục hồi sau dịch COVID-19, tiêu thụ thực phẩm giảm sút.

Trong khi đó, nguồn cung trong nước vẫn khá dồi dào. Tính đến hết tháng 9, sản lượng thịt heo hơi xuất chuồng ước đạt 3,6 triệu tấn, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2022.

Kể từ khi Việt Nam thích nghi với dịch COVID-19 trong trạng thái bình thường mới, giá heo hơi có nhiều nhịp giảm hơn nhịp tăng, mà các chu kỳ giảm thường kéo dài, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp, lợi nhuận của người chăn nuôi.

Ông Vũ Anh Tuấn, Phó Tổng giám đốc CTCP Chăn nuôi C.P Việt Nam cho biết thời gian qua giá cả sản phẩm chăn nuôi lên xuống thất thường kèm theo dịch bệnh hoành hành, hàng lậu tràn vào thị trường khiến doanh nghiệp, người nuôi thua lỗ nặng.

Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Phùng Đức Tiến cũng nêu mấy năm nay chăn nuôi thua lỗ nghiêm trọng, doanh nghiệp không chịu nổi dẫn đến phá sản. Chăn nuôi "ăn" hết sổ đỏ của doanh nghiệp, nông dân.

Chăn nuôi là ngành đóng góp 26% GDP ngành nông nghiệp nhưng sức chống đỡ yếu ớt, điều này có thể ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, nếu tình trạng này kéo dài, Việt Nam sẽ khó thu hút các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi.

Ngoài sức cầu yếu, dịch bệnh, ngành chăn nuôi trong nước còn phải chịu thêm áp lực đến từ hàng lậu qua biên giới.

Trong giai đoạn tháng 6 đến tháng 8, giá heo hơi trong nước bình quân khoảng 58.000 – 65.000 đồng/kg và có sự chênh lệch khá lớn với giá của các nước láng giềng. Do vậy, hoạt động vận chuyển trái phép heo từ Campuchia về Việt Nam diễn ra rất phức tạp.

Tại tỉnh Long An, các đối tượng buôn bán trái phép đã vận chuyển hàng nghìn con heo thịt bằng sà lan qua kênh Cái Cỏ tại địa bàn huyện Tân Hưng vào Việt Nam vào buổi đêm.

Ngay sau đó, những con heo này được đưa về một số trang trại chăn nuôi vùng 6 giáp biên giữa hai nước để "tẩy trắng hồ sơ" nguồn gốc xuất xứ trước khi đưa vào sâu trong nội địa tới các lò mổ, qua mặt lực lượng chức năng.

Ông Nguyễn Xuân Dương, Chủ tịch Hội Chăn nuôi Việt Nam nhận định những năm gần đây, các sản phẩm chăn nuôi đều khó tiêu thụ, phải bán dưới giá thành, trong khi nhập khẩu lại tăng lên, đặc biệt vấn đề nhập lậu. Điều này ảnh hưởng đến sinh kế của hàng triệu nông dân.

Ông Dương cảnh báo chỉ vài năm nữa, chăn nuôi nông hộ và trang trại nhỏ lẻ có thể bị xóa sổ nếu không kiểm soát tốt vấn đề nhập lậu và dịch bệnh.

Chủ tịch Hội Chăn nuôi Việt Nam cho rằng ngành chăn nuôi muốn phát triển bền vững phải kiểm soát tốt vấn đề dịch bệnh, an toàn thực phẩm, môi trường, thị trường và tổ chức các chuỗi liên kết.

"Không kiểm soát tốt nhập lậu không thể kiểm soát được dịch bệnh truyền nhiễm, nhất là khi đa phần bệnh dịch trong chăn nuôi ở Việt Nam xuất phát từ nước ngoài. Cùng với đó, hệ lụy của nhập lậu gia súc, gia cầm là không kiểm soát được an toàn thực phẩm, sức khỏe người tiêu dùng bị đe dọa", ông Dương nói.

Cục Thú y dự báo từ nay đến Tết Nguyên Đán, dự báo tình hình buôn lậu gia súc, gia cầm sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp.

Cục Thú y đề nghị Bộ Công an chỉ đạo các lực lượng nghiệp vụ điều tra nắm bắt tình hình các đối tượng đầu nậu, các đường dây chuyên buôn bán, nhập lậu động vật, sản phẩm động vật qua biên giới.

Đồng thời đề nghị Bộ Quốc phòng kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật qua biên giới và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong phạm vi địa bàn quản lý.

Nên tái đàn thời điểm này?

Đây cũng là câu hỏi mà nhiều hộ chăn nuôi đặt ra trong bối cảnh biến động giá mạnh như hiện tại. Họ lo ngại rằng nếu tái đàn bây giờ, đến lúc xuất chuồng, giá heo hơi vẫn thấp như hiện nay thì lỗ càng chồng lỗ. Nhưng nếu không tái đàn, đến cuối năm giá tăng, họ lại tiếc vì bỏ lỡ cơ hội.

Ông Công cho biết rất nhiều trang trại nhỏ lẻ chưa đáp ứng được yêu cầu về môi trường và an toàn dịch bệnh đã phải rời bỏ thị trường vì tỷ lệ heo chết cao trong khi chưa có phương án tối ưu được chi phí nuôi.

Theo ông trong thời gian tới nếu muốn trụ lại thị trường thì các hộ cần chăn nuôi theo chuỗi hoặc nuôi liên kết để giảm giá thành sản xuất. Đặc biệt, các hộ cần siết chặt việc kiểm soát dịch bệnh trong đàn heo thông qua vệ sinh chuồng trại và tiêm phòng.

"Nếu đảm bảo được những yếu tố này thì mới có hy vọng tái đàn thành công. Rủi ro thời điểm này khá nhiều", ông Công nói.

Trong khi đó, các công ty lớn vẫn có kế hoạch tái đàn bình thường bởi họ tối ưu được chi phí và kiểm soát tốt được dịch bệnh.

"Nhìn chung đàn heo của Việt Nam chỉ giảm đối với những hộ nuôi nhỏ lẻ. Còn với các doanh nghiệp chăn nuôi lớn, đàn heo vẫn tăng lên nên không lo thiếu hụt nguồn cung", ông Công nói.

Theo số liệu của Tổng Cục Thống kê, tính đến cuối tháng 9, đàn heo của Việt Nam tăng 4,2% so với cùng kỳ năm trước.

*** Không để tình trạng nhập lậu gia súc, gia cầm hoành hành**

Ngành chăn nuôi tạo sinh kế, việc làm, thu nhập cho 6 triệu hộ nông dân. Do vậy, không thể để tình trạng nhập lậu gia súc, gia cầm hoành hành.

Đó là ý kiến của Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Phùng Đức Tiến tại Hội nghị ngăn chặn nhập lậu gia cầm và giải pháp phát triển chăn nuôi bền vững do Bộ NN&PTNT tổ chức chiều 17/10.

Theo báo cáo của Cục Thú y (Bộ NN&PTNT), tình hình buôn bán, vận chuyển, nhập lậu gia súc, gia cầm trong 9 tháng năm 2023 có chiều hướng gia tăng với 131 vụ được phát hiện.

Cụ thể, tỉnh Lạng Sơn phát hiện 31 vụ với 101.800 con gia cầm giống, 4.000 gia cầm thịt; 8.532 kg/sản phẩm động vật. Tỉnh Quảng Ninh phát hiện 41 vụ với 14.795 gia cầm giống, 27.900 quả trứng giống, 16.695 kg/sản phẩm động vật. Tỉnh Cao Bằng phát hiện 59 vụ với 39.000 gia cầm giống, 347 gia súc, 16.012 quả trứng giống, 31.351 kg/sản phẩm động vật

Tỉnh Long An phát hiện 5 vụ, tiêu hủy 68 con heo, 26 con bò. Tỉnh An Giang phát hiện 5 vụ với 35 con gia cầm, 97 con gia súc.

Ông Phan Quang Minh, Phó Cục trưởng Cục Thú y cho biết, từ đầu năm 2023 đến nay, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã ký 2 công điện về ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật qua biên giới vào Việt Nam.

Cục Thú y cũng đã có văn bản đề nghị Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (Bộ đội Biên phòng), Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính), Bộ Công Thương cùng vào cuộc chỉ đạo kiểm tra, kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi buôn bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật vận chuyển trái phép.

Về phía địa phương, ông Minh kiến nghị tổ chức chỉ đạo thống kê đàn gia súc, gia cầm để kịp thời phát hiện sự biến động, tăng số lượng đột biến do có sự cấu kết hợp thức hóa nguồn gốc động vật nhập lậu qua biên giới; phối hợp với cơ quan quản lý thú y địa phương truy xuất nguồn gốc động vật để thực hiện kiểm dịch vận chuyển.

Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Phùng Đức Tiến nhấn mạnh: Việc kiểm soát, ngăn chặn nhập lậu gia súc, gia cầm là nhiệm vụ quan trọng, bởi nó sẽ ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của ngành chăn nuôi, đến vấn đề an toàn dịch bệnh, vệ sinh thực phẩm và xuất khẩu sản phẩm chăn nuôi.

Theo Thứ trưởng Phùng Đức Tiến, quy mô của ngành chăn nuôi Việt Nam ngày càng lớn, 9 tháng năm 2023, sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 90.600 tấn, tăng 0,1%; sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt 373.400 tấn, tăng 2,4%; sản lượng sữa bò tươi 9 tháng ước đạt 892,5 triệu lít, tăng 3,4% so với cùng kỳ năm 2022.

Tổng số heo của cả nước tính đến thời điểm cuối tháng 9/2023 tăng khoảng 4,2%; sản lượng thịt heo hơi xuất chuồng ước đạt 3,6 triệu tấn, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2022.

Tổng đàn và sản lượng gia cầm 9 tháng tiếp tục tăng với 552 triệu con, giết mổ 2 tỷ con; sản lượng thịt gia cầm hơi xuất ước đạt 1,73 triệu tấn, sản lượng trứng gia cầm ước đạt 14,2 tỷ quả, tăng 5,6% so với cùng kỳ năm 2022.

"Ngành chăn nuôi tạo sinh kế, việc làm, thu nhập cho 6 triệu hộ nông dân. Do vậy, không thể để cho tình trạng nhập lậu gia súc, gia cầm hoành hành", Thứ trưởng Phùng Đức Tiến nhấn mạnh.

Theo ông Tiến, để ngăn chặn tình trạng nhập lậu gia súc, gia cầm, cần phát triển ngành công nghiệp giống, bởi giống quyết định năng suất, chất lượng. Bên cạnh đó, phát triển ngành công nghiệp thức ăn chăn nuôi; thúc đẩy chế biến và chế biến sâu, chú trọng bảo vệ môi trường.

"Một ngành chiếm 26,7% tổng giá trị, đóng vai trò nòng cốt cho tăng trưởng ngành nông nghiệp nhưng mấy năm nay, doanh nghiệp, người chăn nuôi thua lỗ nghiêm trọng, nhiều người phá sản, chăn nuôi "ăn" hết sổ đỏ. Dẫn đến điều này, có một phần tác động của tình trạng nhập lậu gia súc, gia cầm. Đó là chưa kể bao công sức xây dựng vùng an toàn dịch bệnh hướng đến xuất khẩu đang vào đà tăng trưởng có thể "đổ sông đổ biển" nếu không kiểm soát tốt tình hình nhập lậu gia súc, gia cầm. Nhập lậu gia súc, gia cầm không chỉ ảnh hưởng đến sức cạnh tranh, an toàn thực phẩm, xây dựng vùng an toàn dịch bệnh mà còn tác động đến sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam", Thứ trưởng nói.

Từ thực tế đó, Thứ trưởng Phùng Đức Tiến đề nghị các ngành chức năng, các đơn vị của Bộ thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển trái phép gia súc, gia cầm qua biên giới vào Việt Nam.

"Các đơn vị phải nêu cao tinh thần trách nhiệm, chứ không phải biết rồi bỏ đấy; phải làm đến nơi đến chốn; phải có quy chế phối hợp cụ thể, rõ ràng", Thứ trưởng Phùng Đức Tiến nhấn mạnh.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN LÚA GẠO

*** Tổng quan thị trường lúa gạo**

Giá gạo Ấn Độ tiếp tục giảm, gạo Việt Nam tăng

Tuần qua (tuần đến ngày 21/10), giá xuất khẩu gạo đồ tại Ấn Độ giảm tuần thứ 3 liên tiếp do nhu cầu yếu, chủ yếu do việc gia hạn thuế xuất khẩu đến tháng 3/2024.

Giá gạo đồ 5% của Ấn Độ giảm xuống 510 - 520 USD/tấn từ mức 515 - 525 USD/tấn một tuần trước đó.

Ấn Độ đã thông báo gia hạn thuế xuất khẩu 20% đến tháng 3/2024, ban đầu được thiết lập hết hạn vào ngày 15/10.

Tuần trước Ấn Độ cho biết họ sẽ duy trì giá sàn với gạo basmati cho tới thông bao tiếp sau do tiếp tục hạn chế xuất khẩu.

Nhưng nước này cho biết họ sẽ cho phép xuất khẩu gạo trắng sang một số nước gồm Nepal, Cameroon, Malaysia, Phillippines, Seychelles, Bờ Biển Ngà và Cộng hòa Guinea.

Giá gạo 5% tấm của Thái Lan cũng giảm xuống 575 - 580 USD/tấn so với mức 580 - 600 USD/tấn một tuần trước đó.

Giá gạo 5% tấm của Việt Nam tăng lên 625- 630 USD/tấn so với 615 - 625 USD/tấn một tuần trước.

Một thương nhân tại Thành phố Hồ Chí Minh cho biết giá tăng nhẹ vì các nguồn cung cấp ổn định do vụ thu hoạch hè thu đã kết thúc, ngoài ra nhu cầu toàn cầu cao và căng thăng ở Trung Đông la những yếu tố bổ sung.

Số liệu sơ bộ cho thấy 271.600 tấn gạo được xuất tại cảng Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 1 tới 22/10, hầu hết được đưa sang Phillipine, Indonesia và Cuba.

Giá gạo tăng bởi sau khi Indonesia thông báo sẽ mua nhiều hơn trong năm nay và Việt Nam sẽ là nguồn cung gạo chính cho thị trường này.

Tại An Giang, theo cập nhật của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, giá các loại lúa như: OM 18, Đài thơm 8 ổn định ở mức từ 7.900 - 8.100 đồng/kg; nàng Hoa 9 giá từ 8.200 - 8.300 đồng/kg; lúa Nhật 7.800 - 8.000 đồng/kg; OM 5451 từ 7.800 - 8.000 đồng/kg, riêng IR từ 7.900 - 8.100 đồng/kg, tăng 200 đồng/kg.

Với lúa nếp, nếp An Giang khô ổn định ở mức từ 9.000 - 9.200 đồng/kg, nếp Long An khô dao động 9.200 - 9.400 đồng/kg, tăng 200 đồng/kg.

Với mặt hàng gạo trên thị trường bán lẻ tại An Giang, gạo thường có giá từ 12.000 - 14.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài từ 18.000-20.000 đồng/kg; gạo Jasmine từ 16.000 - 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng 16.000 đồng/kg, gạo Nàng Hoa 19.000 đồng/kg…

Thống kê từ Tổng cục Hải quan, tháng 9/2023, Việt Nam xuất khẩu hơn 605,4 nghìn tấn gạo, thu về 377,9 triệu USD, tăng nhẹ 3,8% về lượng nhưng lại tăng mạnh 37,3% về giá trị so với tháng cùng kỳ năm trước.

Trong tháng 9/2023, Việt Nam đã xuất khẩu 166 nghìn tấn gạo sang thị trường Indonesia, đạt 101,4 triệu USD, gấp 53 lần so với tháng 9/2022. Trong khi, giá trị xuất khẩu sang Philippines và Trung Quốc lần lượt là 62,7 triệu USD và 43,7 triệu USD. Như vậy, Indonesia chính thức vượt qua Philippines và Trung Quốc, trở thành khách hàng lớn nhất của gạo Việt Nam trong tháng 9 vừa qua.

Tổng lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam sang thị trường Indonesia trong 9 tháng năm 2023 đạt 884.177 tấn với giá trị 462 triệu USD, tăng 17,7 lần về lượng và 19,2 lần về giá.

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) vừa công bố danh sách thương nhân đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo.

Tính đến 18/10, Việt Nam có 170 thương nhân đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, giảm 40 thương nhân so với cập nhật ngày 17/8 và giảm 28 so với con số ngày 5/1.

TP HCM tiếp tục là địa phương có nhiều thương nhân đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo nhất với 37 thương nhân, chiếm 22% tổng số thương nhân.

Đứng sau TP HCM, TP Cần Thơ có 35 thương nhân, tỉnh Long An có 22 doanh nghiệp, An Giang có 16 thương nhân, Đồng Tháp có 14 doanh nghiệp và Hà Nội có 10 doanh nghiệp.

Một số địa phương như Bình Dương, Bình Định, Cà Mau, Bà Rịa Vũng Tàu, Hà Tĩnh, Hà Nam, Khánh Hòa, Nam Định, Vĩnh Long, Lạng Sơn, Hậu Giang, Đà Nẵng… chỉ có duy nhất một thương nhân đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo.

Ấn Độ sẽ xuất khẩu hơn 1 triệu tấn gạo cho 7 nước châu Á và châu Phi

Ngày 18/10, Chính phủ Ấn Độ thông báo sẽ xuất khẩu hơn 1 triệu tấn gạo trắng non-basmati cho 7 nước châu Á và châu Phi, theo Reuters.

Một nguồn tin từ Chính phủ cho biết Ấn Độ khó có thể xem xét thêm yêu cầu cung cấp gạo cho đến khi nông dân bước thu hoạch vụ mùa mới, trừ một số trường hợp cụ thể của các nước nghèo, dễ bị tổn thương.

Còn theo thông tin từ tờ Finacial Express (The India Express), Chính phủ Ấn Độ đã phê duyệt xuất khẩu 1,3 triệu tấn gạo non-basmati sang 7 quốc gia từ châu Á và châu Phi. Hầu hết giao dịch xuất khẩu được thực hiện bởi Công ty TNHH Xuất khẩu Hợp tác Quốc gia (NCEL).

Trong đó, khối lượng xuất khẩu gạo sang các nước như sau: Philippines hơn 290.000 tấn; Cameroon 190.000 tấn; Malaysia 170.000 tấn; Bờ biển Ngà và Cộng hòa Guinea cùng lượng 140.000 tấn; Nepal với 95.000 tấn và Seychelles 800 tấn.

Trước đó vào tháng 9, Chính phủ nước này cũng đã phê duyệt xuất khẩu 75.000 tấn gạo non-basmati sang Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất.

Còn hồi tháng 8, Ấn Độ xuất khẩu sang 140.000 tấn gạo trắng sang một số quốc gia như Bhutan khoảng 79.000 tấn; Singapore với 50.000 tấn và Mauritius khoảng 14.000 tấn thông qua NCEL.

Một quan chức cấp cao của Bộ Nông nghiệp Ấn Độ cho biết Chính phủ nước này đang theo dõi vụ thu hoạch lúa hiện tại, quyết định nới lỏng xuất khẩu các loại gạo có thể được xem xét vào năm 2024.

Reuters đưa tin thời điểm này, nông dân Ấn Độ vừa bắt đầu thu hoạch vụ lúa. Diện tích trồng lúa năm nay ghi nhận tăng, tuy nhiên năng suất có thể ảnh hưởng bởi những trận mưa rải rác trên cả nước.

Vụ mùa bội thu, Chính phủ Ấn Độ tranh thủ tăng tồn kho, dự trữ bằng gom lượng lớn hàng vụ mới từ nông dân, điều này cũng giúp giảm bớt lo ngại về nguồn cung nội địa xuống mức thấp.

Tính đến hết tháng 6, nông dân Ấn Độ đã sản xuất gần 136 triệu tấn gạo trong niên vụ, tăng so với mức 129,4 triệu tấn cùng kỳ năm trước.

Ấn Độ xem xét lại chính sách áp giá sàn với gạo basmati xuất khẩu

Hôm 15/10, Chính phủ Ấn Độ cho biết họ đang đánh giá lại mức sàn đặt ra cho giá gạo basmati xuất khẩu, ngay cả khi nước này vẫn duy trì lệnh hạn chế.

Theo Reuters, quyết định này được đưa ra sau khi Ấn Độ, nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới, cho biết họ sẽ duy trì mức giá xuất khẩu tối thiểu 1.200 USD/tấn đối với các lô hàng gạo basmati. Lệnh này lần đầu tiên được áp dụng vào tháng 8 để bình ổn giá trong nước.

Động thái này đã dấy lên mối lo ngại giữa các công ty ngành gạo rằng xuất khẩu có thể giảm mạnh do quyết định của chính phủ.

Thông báo ngày 15/10 của Chính phủ Ấn Độ cho biết giá gạo nhìn chung đã giảm do vụ lúa mới bắt đầu đến.

Bộ trưởng Thương mại, Công nghiệp Ấn Độ ông Piyush Goyal đã gặp các nhà xuất khẩu gạo. Các công ty cho rằng giá sàn đang ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động bán hàng của họ.

Biện pháp giá sàn được áp dụng nhằm mục đích giúp các cơ quan chức năng đảm bảo rằng gạo non-basmati sẽ không được xuất khẩu dưới dạng gạo basmati.

Vào tháng 7, Ấn Độ đã ra lệnh cấm xuất khẩu gạo trắng non-basmati và áp thuế 20% đối với các lô hàng gạo đồ nhằm đảm bảo nguồn cung cho thị trường nội địa.

Indonesia dự kiến mua thêm 2 triệu tấn gạo vào năm 2024

Theo dự báo từ Cơ quan Thống kê Indonesia (BPS), sản lượng gạo của Indonesia dự kiến sẽ giảm 650.000 tấn trong năm nay, tương ứng giảm 2,05% so với năm trước.

Năm nay, sản lượng gạo dự kiến sẽ dao động khoảng 30,90 triệu tấn. Dữ liệu của BPS cho thấy sản lượng gạo từ tháng 10-12/2023 dự kiến sẽ giảm 10,92% xuống 4,78 triệu tấn từ mức 5,37 triệu tấn năm trước.

Phát biểu họp báo ngày 16/10, quyền Giám đốc BPS, Amalia Adinggar Widyasanti, cho biết: "Khả năng thâm hụt gạo hàng tháng dự kiến sẽ tăng cho đến cuối năm 2023, với mức thâm hụt lớn nhất trong tháng 12/2023 là 1,45 triệu tấn".

Dữ liệu của BPS ước tính sẽ thiếu hụt gạo lần lượt là 0,5 triệu tấn và 0,95 triệu tấn trong tháng 10 và tháng 11/2023. Dự báo tổng dư thừa gạo của cả nước sẽ giảm 79% xuống còn 0,28 triệu tấn vào cuối năm nay so với 1,34 triệu tấn năm trước.

Hơn nữa, BPS cũng cho biết sản lượng lúa gạo giảm đồng nghĩa với việc giảm diện tích thu hoạch và sản lượng. Diện tích thu hoạch ước giảm 2,45% trong năm nay xuống còn 10,20 triệu ha so với 10,45 triệu ha năm trước.

Theo Amalia, diện tích thu hoạch giảm mạnh chủ yếu là do sự suy giảm ở ba tỉnh sản xuất lúa gạo lớn của Indonesia là Tây Java, Trung Java và Nam Sulawesi. Tình trạng này là kết quả của hạn hán kéo dài do hiện tượng thời tiết El Niño, sau đó dẫn đến mất mùa ở nhiều vùng khác nhau ở Indonesia.

Bà Amalia cho biết thêm, tương tự như Indonesia, các nước sản xuất gạo khác như Ấn Độ, Thái Lan và Việt Nam cũng phải đối mặt với sự sụt giảm sản lượng do El Niño và thời tiết khô hạn hơn.

Trước đó, Chính phủ Indonesia đã chỉ đạo Cơ quan Hậu cần Nhà nước (Bulog) mua thêm 2 triệu tấn gạo vào năm tới để đảm bảo lượng dự trữ gạo quốc gia, kịp thời ứng phó với dự báo một mùa thu hoạch kém do ảnh hưởng từ El Niño.

Hiện Việt Nam và Thái Lan sẽ là hai nguồn nhập khẩu gạo bổ sung chủ chốt cho Indonesia trong năm nay.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP

*** Tổng quan thị trường phân bón và dự báo**

Giá phân bón thế giới tháng 9/2023 nhìn chung ít biến động do nhu cầu trầm lắng. Tại thị trường trong nước, giá phân bón tháng 9/2023, tuy nhiên, đã có xu hướng tăng do nhu cầu cao về phân bón phục vụ Đông Xuân kết hợp với việc Trung Quốc hạn chế xuất khẩu urê. Dự báo với nhu cầu đang vững lên, giá phân bón có thể còn tăng trong những thời gian tới.

- Thị trường thế giới

Giá phân bón thế giới trong tháng 9/2023 ít biến động bởi sức mua yếu. Giá một số chủng loại phân bón như sau:

+ Tại Brazil, giá Urea hạt trong ổn định ở mức 511,4 USD/tấn (CFR), nhưng đã giảm 35,1% so với cùng kỳ năm 2022. Tương tự, tại Yuzhny là 388,7 USD/tấn (FOB), nhưng so với cùng kỳ năm trước giảm 28,8%; tại Baltic là 396,1 USD/tấn, nhưng giảm 30,2% so với cùng kỳ năm trước đó; tại Trung Quốc giảm 0,4%, xuống còn 369,6 USD/tấn và giảm 2,3% so với cùng kỳ năm 2022.

+ Tại Vịnh Mỹ giá Urea hạt đục ổn định ở mức 419,6 USD/tấn (CFR), nhưng đã giảm 30,7% so với cùng kỳ năm trước; Tương tự, tại Ai Cập giá Urea hạt đục là 462,5 USD/tấn (CFR), nhưng giảm 34,2% so với cùng kỳ năm 2022; tại Vịnh A Rập giá Urea hạt đục là 491,8 USD/tấn (CFR), nhưng giảm 30,2% so với cùng kỳ năm trước; tại Iran giá Urea hạt đục là 440,2 USD/tấn (CFR), nhưng giảm 26,3% so với cùng kỳ năm 2022.

+ Tương tự, giá DAP tại Trung Quốc ổn định ở mức 514,3 USD/tấn, nhưng giảm 23,6% so với cùng kỳ năm trước; tại Tampa là 524,6 USD/tấn nhưng đã giảm 21,5% so với cùng kỳ năm trước; tại Vịnh Mỹ là 533,2 USD/tấn, nhưng giảm 19,9% so với cùng kỳ năm trước; tại Baltic là 527,6 USD/tấn, nhưng giảm 21,8% so với cùng kỳ năm trước.

Giá phân bón trên thị trường thế giới tháng 9/2023

Chủng loại	Thị trường	Tháng 9/2023	So với T8/2023 *(%)*	So với cùng kỳ năm 2022 *(%)*
Urea hạt trong	Yuzhny (FOB)	388,7	0	-28,8
	Baltic	396,1	0	-30,2
	Brazil (CFR)	511,4	0	-35,1
	Trung Quốc	368,2	-0,4	-2,3
Urea hạt đục	Ai Cập	462,5	0	-34,2
	Vịnh Ả Rập	491,8	0	-30,2
	Iran	440,2	0	-26,3
	Vịnh Mỹ (CFR)	419,6	0	-30,7

DAP	Baltic	527,6	0	-21,8
	Trung Quốc	514,3	0	-23,6
	Vịnh Mỹ	533,2	0	-19,9
	Tampa	524,6	0	-21,5
Kali	Vancouver	580,75	0	-2,8
	Israel	606,35	0	-2,6
	Tây Âu	606,65	0	-2,4
	Đông Nam Á	551,8	0	-1,7

- Thị trường trong nước

Diễn biến giá cả:

Thị trường phân bón tháng 9/2023 tiếp tục xu hướng tăng do nhu cầu phân bón phục vụ Đông Xuân tăng cộng với việc Trung Quốc hạn chế xuất khẩu urê. Cụ thể, giá một số chủng loại phân bón như sau:

+ Tại các tỉnh phía Bắc, giá Urea Phú Mỹ tăng 13,3% lên mức 11.900 đ/kg, nhưng so với cùng kỳ năm 2022 đã giảm 27%. Giá Urea TQ tăng 10% lên mức 11.000 đ/kg, so với cùng kỳ năm trước đó giảm 27,2%. Giá Lân Lào Cai là 4.100 đ/kg.

+ Tại Qui Nhơn, giá Urea Phú tăng 13,3% lên mức 11.900 đ/kg, nhưng so với cùng kỳ năm trước vẫn giảm 27,2%. Giá Urea TQ tăng 13,3% lên mức 11.000 đ/kg, so với cùng kỳ năm trước 2022 giảm 27%. Giá Lân Lào Cai là 4.100 đ/kg.

+ Tại Tiền Giang, giá Urea Phú Mỹ tăng 13,3% lên mức 11.900 đ/kg, nhưng so với cùng kỳ năm trước vẫn giảm 27,2%. Giá Urea TQ tăng 13,3% lên mức 11.000 đ/kg, so với cùng kỳ năm trước 2022 giảm 27%. Giá Lân Lào Cai là 4.200 đ/kg.

Dự báo: Việc Trung Quốc hạn chế xuất khẩu Urê và giá nguyên liệu đầu vào như dầu, khí tăng cộng với giá nông sản (gạo, cà phê..) cũng đã thiết lập mặt bằng giá mới trong khi nhu cầu phân bón phục vụ Đông Xuân tăng sẽ có tác động thúc đẩy giá phân bón trong thời gian tới. Việc Trung Quốc và Nga hạn chế xuất khẩu phân bón cũng là cơ hội để Việt Nam tăng cường xuất khẩu mặt hàng này.

Giá bán lẻ trung bình một số chủng loại phân bón tại các địa phương trong tháng 9/2023
(Đvt: đ/kg)

Thị trường	Chủng loại	Tháng 9/2023	So với tháng 8/2023	So với cùng kỳ năm 2022 *(%)*
Hà Nội	Urea TQ	11.000	10	-26,7
	Urea Phú Mỹ	11.900	13,3	-27
	Lân Lào Cai	4.100	0	0
Đà Nẵng	Urea TQ	11.000	10	-27,2
	Urea Phú Mỹ	11.900	13,3	-27
	Lân Lào Cai	4.100	0	0

Qui Nhơn	Urea TQ	11.000	10	-27,2
	Urea Phú Mỹ	11.900	13,3	-27
	Lân Lào Cai	4.100	0	0
TP. Hồ Chí Minh	Urea TQ	10.900	10,1	-27,8
	Urea Phú Mỹ	11.800	13,5	-27,2
	Lân Lào Cai	4.200	0	0
Tiền Giang	Urea TQ	11.000	10	-27,2
	Urea Phú Mỹ	11.900	13,3	-27
	Lân Lào Cai	4.200	0	0

Tình hình xuất-nhập khẩu:

+Xuất khẩu

Về kim ngạch, trong nửa đầu tháng 9/2023, lượng phân bón xuất khẩu của cả nước ước đạt 28,5 nghìn tấn, kim ngạch đạt 13 triệu USD; Lũy kế từ đầu năm đến 15/9/2023 xuất khẩu phân bón đạt 1.1292 nghìn tấn, kim ngạch đạt 463 triệu USD.

Trước đó, theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu phân bón tháng 8/2023 đạt 158,1 nghìn tấn, kim ngạch đạt 58,8 triệu USD, tăng 12,1% về lượng và tăng 7,8% về kim ngạch so với tháng trước. Tính chung 8 tháng năm 2023 xuất khẩu phân bón đạt 1.100,6 nghìn tấn, kim ngạch đạt 449,9 triệu USD, giảm 10,3% về lượng và giảm 43,2% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước.

Giá xuất khẩu bình quân 8 tháng năm 2023 đạt 372,5 USD/tấn, giảm 37,7% so với cùng kỳ năm 2022.

Về *thị trường*, Trong 8 tháng năm 2023, lượng phân bón xuất khẩu sang thị trường Campuchia, chiếm 37,3% trong tổng kim ngạch xuất khẩu phân bón của cả nước, đạt 401,9 nghìn tấn, kim ngạch 167,7 triệu USD, tăng 19,6% về lượng nhưng giảm 6,8% kim ngạch so với cùng kỳ năm trước.

Thứ hai là xuất khẩu sang thị trường Malaysia chiếm 5% trong tổng kim ngạch xuất khẩu phân bón của cả nước, đạt 67,7 nghìn tấn với kim ngạch 22,5 triệu USD, giảm 35,9% về lượng và giảm 58,9% kim ngạch so với cùng kỳ năm 2022.

+Nhập khẩu

Về kim ngạch, trong nửa đầu tháng 9/2023, nhập khẩu phân bón các loại đạt 160,4 nghìn tấn, kim ngạch đạt 49,8 triệu USD; Lũy kế từ đầu năm đến 15/9/2023 nhập khẩu phân bón các loại đạt 2.165,4 nghìn tấn, kim ngạch đạt 723,3 triệu USD, tăng 5,2% về lượng nhưng giảm 24,2% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2022.

Trước đó, trong tháng 8/2023 nhập khẩu phân bón các loại đạt 472,3 nghìn tấn, kim ngạch đạt 159,5 triệu USD, tăng 54,3% về lượng và tăng 84,6% về kim ngạch so với tháng trước. Tính chung 8 tháng năm 2023 nhập khẩu phân bón đạt 2.477,8 nghìn tấn, kim ngạch đạt 832,9 triệu USD, tăng 13,1% về lượng nhưng giảm 18,6% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước.

Về giá nhập khẩu, nửa đầu tháng 9/2023, giá các chủng loại phân bón nhập khẩu đều tăng so với cùng kỳ tháng trước.

Cụ thể, giá NPK tăng 27,2%, lên mức 619,8 USD/tấn; giá DAP tăng 3,7%, lên 462,9 USD/tấn; giá Kali tăng 18,4%, lên 367,6 USD/tấn; giá SA tăng 12,2%, lên 161 USD/tấn; giá Urea tăng 2,3%, lên mức 358,7 USD/tấn.

Trước đó, giá phân bón nhập khẩu trong tháng 8/2023 ở mức 338 USD/tấn, tăng 19% so với tháng 7 nhưng giảm 26% so với tháng 8/2022.

Về thị trường, trong 8 tháng năm 2023, Trung Quốc tiếp tục thị trường cung phân bón lớn nhất cho Việt Nam, 45% tổng kim ngạch nhập phân bón nhập khẩu của cả nước với 1.217,4 nghìn tấn, kim ngạch đạt 374,7 triệu USD, tăng 15,2% về lượng nhưng giảm 13,9% về kim ngạch so với cùng kỳ năm trước.

Thứ hai là nhập khẩu từ thị trường Nga, chiếm 10,6% trong tổng kim ngạch, đạt 186,2 nghìn tấn và kim ngạch 88,5 triệu USD, tăng 22,1% về lượng nhưng giảm 11,2% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2022.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

*** Những giải pháp xúc tiến thương mại nhằm xuất khẩu nông sản**

Trong bối cảnh xuất khẩu nông sản thời gian qua gặp khó khăn do các thị trường lớn như Mỹ và EU suy giảm nhu cầu, Chính phủ, các bộ, ngành và doanh nghiệp đã có nhiều giải pháp để khắc phục khó khăn, đẩy mạnh xúc tiến thương mại nhằm mở rộng thị trường. Nhờ đó, những tháng gần đây, xuất khẩu nông sản đã có sự hồi phục.

Ước tính trong 9 tháng đầu năm 2023, xuất khẩu nông sản đã đạt 34,48 tỷ USD, giảm 5,1% so với cùng kỳ. Điều này có nguyên nhân là do xuất khẩu hàng hoá nói chung gặp rất nhiều khó khăn trong năm 2023 ở tất cả các mặt hàng chứ không riêng gì nông sản. Có nhiều lý do, trong đó đặc biệt là do tình hình lạm phát nên các thị trường truyền thống và trọng tâm của nước ta như Mỹ, EU... suy giảm nhu cầu. Bên cạnh đó, ảnh hưởng xung đột Nga - Ukraina đã ảnh hưởng đến tình hình thị trường và nhiều bạn hàng của Việt Nam trên thế giới.

Theo ông Nguyễn Minh Tiến - Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại Nông nghiệp, có thể thấy, xuất khẩu nông sản sụt giảm chủ yếu ở 2 thị trường Mỹ và EU với 2 nhóm chính là gỗ, lâm sản và thuỷ sản. Song tín hiệu đáng mừng là đầu năm 2023, Trung Quốc mở cửa trở lại biên giới sau đại dịch Covid-19 nên xuất khẩu nông sản sang Trung Quốc có bước tăng trưởng trở lại. Trung Quốc là thị trường lớn và đang phần nào giúp giảm bớt khó khăn cho xuất khẩu nông sản của Việt Nam, nhất là trái cây và gạo.

Bên cạnh đó, thời gian qua, Chính phủ, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nỗ lực đàm phán mở cửa thị trường. Năm 2023, đã hai lần Thủ tướng trực tiếp đi Trung Quốc và lần nào cũng đề xuất Chính phủ Trung Quốc mở cửa cho nông sản Việt Nam.

Vừa rồi khi dự hội nghị ở Nam Ninh, Chính phủ Việt Nam đề nghị Trung Quốc tiếp tục mở cửa với 4 nhóm hàng như sầu riêng đông lạnh, ớt, dưa hấu, dược liệu... Có thể nói công tác đàm phán mở cửa thị trường đã được đẩy lên rất mạnh.

Đặc biệt, chúng ta thấy rằng, năm 2023 là năm kỷ niệm 50 năm quan hệ ngoại giao với nhiều quốc gia. Các đoàn đại biểu khi đi bất cứ quốc gia nào cũng đặt vấn đề về việc các thị trường tạo điều kiện để mở cửa thị trường cho nông sản của Việt Nam. Đây thực sự là nỗ lực rất lớn.

Đối với công tác xúc tiến thương mại, sau đại dịch Covid-19, có thể nói chưa năm nào, các hoạt động xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ, hội thảo, sự kiện từ phía các bộ, ngành Trung ương lại sôi động như vậy. Lãnh đạo Trung tâm Xúc tiến thương mại Nông nghiệp vừa đi Trung Quốc và Campuchia về và tháng 11 sẽ tiếp tục có hai đoàn đi Thượng Hải, Quảng Đông để mở các thị trường cho doanh nghiệp.

Đặc biệt, khả năng chống chọi của doanh nghiệp thời gian qua tương đối tốt. Mặc dù tình hình khó khăn, thuỷ sản và lâm sản có kim ngạch giảm đến trên 20%, song doanh nghiệp đã tìm mọi cách để khơi thông thị trường trong nước, giảm bớt khó khăn cho xuất khẩu.

Sang quý 4 , khi lượng lưu kho ở Mỹ và EU giảm, dự báo nhu cầu nông sản sẽ tăng lên. Đến cuối năm 2023 và đầu 2024, có thể phục hồi lại như năm 2022.

Bàn về vấn đề xúc tiến xuất khẩu qua nền tảng số giúp mở rộng đầu ra cho nông sản xuất khẩu, ông Tiến cho hay xu hướng thương mại điện tử đã phát triển rất nhanh trong những năm qua, đặc biệt từ năm 2020, do đại dịch nên Trung Quốc - thị trường lớn của chúng ta đã thực hiện rất nhiều biện pháp để cách ly, giãn cách.

Trong bối cảnh đó, người tiêu dùng buộc phải mua hàng qua thương mại điện tử và điều này đã trở thành xu thế đối với người tiêu dùng. Đặc biệt, Trung Quốc đã trở thành thị trường có sự phát triển thương mại điện tử lớn nhất với tỷ lệ lên đến 31% trên tổng số doanh số bán lẻ.

Tại Việt Nam, thương mại điện tử thời gian qua cũng rất phát triển. Trong 9 tháng đầu năm 2023, doanh số bán lẻ tăng hơn 9% nhưng thương mại điện tử tăng 21%. Trong bối cảnh đó, nhiều loại nông sản Việt Nam có thể thông qua thương mại điện tử để xúc tiến tiêu thụ trong nước và trên thế giới.

Đầu tiên, chúng ta kết nối với các sàn thương mại điện tử để các doanh nghiệp dần làm quen. Hiện nay, nhiều sản phẩm hàng tiêu dùng, nội thất, gỗ và lâm sản của chúng ta đang được tiêu thụ tốt tại các sàn lớn như Amazon. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương đã kết nối với nhiều sàn thương mại điện tử của Mỹ, châu Âu để giới thiệu những loại nông sản của ta phù hợp với xu hướng tiêu dùng.

Tại Trung Quốc, xu hướng nhu cầu về sản phẩm nông sản trên các nền tảng thương mại điện tử là rất lớn nên Trung tâm Xúc tiến đã hỗ trợ cho các chủ thể, doanh nghiệp lên các mạng xã hội như Tik Tok Shop, Taobao… Đồng thời, nâng cao năng lực để họ có thể bán hàng livestream. Cùng với đó, tiến hành khảo sát các hình thức thương mại điện tử thông qua kho ngoại quan.

Rất nhiều doanh nghiệp thương mại điện tử ở Trung Quốc ở các tỉnh phía sâu trong đất liền đều có chính sách hình thành khu ngoại quan. Khi doanh nghiệp của chúng ta đưa sản phẩm nhập vào kho ngoại quan, tổ chức livestream trên nền tảng thương mại điện tử thì rất phù hợp với xu thế tiêu dùng của Trung Quốc và có thể được hưởng các chính sách của địa phương Trung Quốc trong việc giảm chi phí lưu kho, tạo thuận lợi cho công tác hải quan và các thủ tục kiểm định. Trong xu thế đó, việc hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh bán hàng trên nền tảng thương mại điện tử là xu thế tất yếu và từng bước chúng ta có thể ứng dụng thương mại điện tử không chỉ gói gọn tại Việt Nam mà còn xuyên biên giới.

Về nội dung hoạt động xúc tiến xuất khẩu nông sản thời gian tới, ông Tiến cho biết định hướng của chúng ta năm 2024 là nhấn mạnh ngoại giao kinh tế, các đoàn cấp cao, các chuyến thăm đều đặt vấn đề mở cửa thị trường. Làm sao để ta tham gia thành công vào các thị trường chính ngạch và được hưởng các mức thuế theo các FTA.

Chúng ta cũng thấy rằng, doanh nghiệp đã được hưởng lợi rất lớn từ công tác tổ chức hội chợ triển lãm. Song nếu ta có các gian hàng quốc gia thì khả năng tiếp cận và quảng bá sản phẩm sẽ lớn hơn nhiều, thuận lợi cho đối tác bạn hàng tìm đến. Doanh nghiệp tham gia gian hàng quốc gia sẽ có uy tín hơn, được các cấp ngành và Chính phủ hỗ trợ. Vì nhiều hội chợ sẽ có quy mô cực lớn và các gian hàng nhỏ của riêng doanh nghiệp sẽ khó có thể quảng bá hiệu quả.

Khi tham gia hội chợ ta không chỉ xây dựng và quảng bá thương hiệu mà còn là cơ hội khảo sát thị trường, tìm kiếm bạn hàng, tìm hiểu các tiêu chí về tuần hoàn, hữu cơ, phát triển xanh… Đồng thời, khi tham gia hội chợ, doanh nghiệp có thể học hỏi và xem xét đối thủ của chúng ta thay đổi ra sao.

Ví dụ, năm nay Trung Quốc có nhu cầu rất lớn với nông sản Việt Nam, đặc biệt là trái cây với nhu cầu tăng từ vài trăm triệu đã lên đến hàng tỷ USD. Song bên cạnh thành công thì rủi ro cũng bắt đầu khi Trung Quốc mở cửa cho nhiều loại trái cây của Philippines, Malaysia… Khi khảo sát thì thấy cách đóng gói của họ khác chúng ta rất nhiều. Hệ thống logistics của họ cũng tốt hơn. Do đó, các hội chợ sẽ là cơ hội lớn cho doanh nghiệp để xác định rõ nhu cầu thị trường, định hướng rõ thị trường của ta là cao cấp, trung cấp hay phổ thông; trên cơ sở đó mới định vị được thương hiệu, mẫu mã bao bì.

Ngoài ra, thích ứng với xu thế thương mại điện tử, năm 2024 hy vọng sẽ kết nối hàng Việt lên các sàn thương mại điện tử lớn như Amazon, hay các nền tảng lớn của Trung Quốc như Tiktok, Douyin… Bên cạnh trực tiếp, có thể đẩy mạnh quảng bá trên sàn thương mại điện tử để đa kênh, đa điểm chạm, giúp người tiêu dùng tiếp cận tốt nhất với sản phẩm.

Qua quá trình khảo sát, xúc tiến thương mại, chúng ta có niềm tin và cho rằng vẫn còn rất nhiều dư địa để hoạt động xuất khẩu nông sản khởi sắc hơn trong năm 2024.

Được biết trong năm 2023, ngành nông nghiệp phấn đấu tốc độ tăng trưởng GDP toàn ngành 3-3,5%; tổng kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản khoảng 54 tỷ USD. Kết thúc quý 3/2023, nhiều ngành hàng nông sản đã có mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ; nhiều ngành hàng có cơ hội tăng tốc nhanh trong quý 4/2023. Dự báo, những tháng cuối năm, thị trường tiêu thụ nông sản thế giới sẽ tiếp tục phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ, tạo cơ hội cho nhiều ngành hàng gia tăng kim ngạch xuất khẩu. Đáng kể nhất chính là ngành hàng rau quả. Dự kiến cả năm 2023, kim ngạch xuất khẩu rau quả có thể vượt con số 5 tỷ USD. Trong đó điển hình là trị giá xuất khẩu trái sầu riêng tăng mạnh và liên tục ghi nhận ở mức cao.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN GIAO THƯƠNG

*** Tìm đơn vị cung cấp sắn lát số lượng lớn**

Công ty cổ phần VNCOMEX, có trụ sở tại Hà Nội, tiếp tục tìm các đơn vị có khả năng cung cấp mặt hàng sắn lát với số lượng lớn để xuất sang thị trường Trung Quốc.

+ Yêu cầu:

Số lượng: 200.000 tấn/tháng
Độ ẩm: 14%
Tinh bột: 67%
Độ xơ: 5%
Silica: 3%

+ Thông tin liên hệ:

Công ty cổ phần VNCOMEX
Địa chỉ: Số 67 Khúc Thừa Dụ - Cầu Giấy - TP. Hà Nội
ĐT: 02466889665
Email: contact.vncomex@gmail.com

*** Nhận cung cấp bột cá làm phân bón**

Cơ sở kinh doanh hàng vật tư nông nghiệp tại địa bàn miền Nam nhận cung cấp bột cá làm phân bón với số lượng lớn và giá cả phải chăng.

+ Thông tin sản phẩm:

Bột cá với chỉ tiêu sau:
a. Bột cá 37
- Đạm: 37% min
- Độ mặn : 11.5%
- Cát sạn : 3.6%
- Xuất xứ Việt Nam

b. Bột cá 40
- Đạm : 40%
- Béo : 10%
- Tro: 20-25%
- Xuất xứ Việt Nam

c. Bột cá 45
- Đạm: 45%
- Độ mặn : 8.8%
- Cát sạn : 1.6%

Ngoài ra, cơ sở còn bán các loại bột cá đạm 15-17, tùy theo nhu cầu đơn vị mà cung cấp theo nhu cầu độ đạm (xuất xứ Việt Nam).

+ Thông tin liên hệ:

Người liên hệ: Trần Hằng
Địa chỉ: Phạm Thế Hiển, phường 7, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: 0937.392.133
Email: thuyhangtrandam@gmail.com

*** Bán gừng đen tươi và khô**

Cơ sở kinh doanh hàng nông sản tại địa bàn miền trung nhận cung cấp gừng đen tươi và khô.

+ Thông tin sản phẩm:

Gừng đen loại 1 hàng khô (sản lượng 160 tấn - giá 255k/1kg)
Gừng đen loại 1 tươi (sản lượng 300 tấn - giá 65k/1kg)
Gừng đen loại 2 tươi (sản lượng 500 tấn - giá 50k)
Gừng đen loại 2 khô (sản lượng 200 tấn - giá 235k)

+ Thông tin liên hệ:

Người liên hệ: Hồng

ĐT: 0392516584

Địa chỉ: Phường Đông Vĩnh, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An

*** Cần mua thanh long**

Doanh nghiệp thương mại hàng nông sản đang có nhu cầu thu mua các loại thanh long ruột trắng, ruột đỏ.

+ Yêu cầu:

Trồng theo tiêu chuẩn VietGAP hoặc Global GAP

Trọng lượng: 450g/trái trở lên

Số lượng: 1.3 tấn/tuần

Trái đẹp, vuốt ngoe, không bầm dập,

+ Thông tin liên hệ:

Công ty Khánh Trâm

ĐT: 0919200290

*** Cung cấp đạm thủy phân cao cấp cho chăn nuôi**

Đại lý cung cấp hàng vật tư nông nghiệp tại TP.HCM nhận cung cấp đạm thủy phân cao cấp cho chăn nuôi.

+ Thông tin sản phẩm:

- Cải thiện tích cực FCR: hoạt tính sinh học do những phân tử siêu nhỏ được hấp thu gần như hoàn toàn trong ruột tôm nên EU có hiệu suất tiêu hoá cao gấp nhiều lần các nguyên liệu cao đạm khác do rút ngắn thời gian phân cắt đạm trong đường ruột.
- Kích thích tôm bắt mồi gấp 5 lần: Khi dùng để áo trộn vào thức ăn, ngoài mùi vị thơm ngon giúp dẫn dụ tốt, Peptide hoạt tính sinh học kích thích lên thần kinh não bộ điều chỉnh lượng ăn vào tăng lên một cách bền vững và an toàn.
- Tăng cường sức khoẻ, giảm stress: Peptide hoạt tính sinh học đặc biệt giúp điều hoà miễn dịch, cải thiện sức khỏe gan tụy và giúp tôm cá chống chọi tốt với stress, dịch bệnh, nhờ đó tăng tỷ lệ sống, giúp tôm đều bầy, chắc thịt hơn
- Xuất xứ: Hàn Quốc
- Quy cách: 15kg/thùng đóng gói 1kg 20kg/bao

+ Thông tin liên hệ:

Người liên hệ: Trần Quyên

ĐT: 0902.772.496

Địa chỉ: Thới An, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh

Email: yenquyen2909@gmail.com

*** Cung cấp cám dừa nâu xay bột và cám điều**

Doanh nghiệp kinh doanh hàng vật tư nông nghiệp tại TP.HCM nhận cung cấp cám dừa nâu xay bột và cám điều dùng cho thức ăn chăn nuôi với số lượng lớn.

+ Thông tin sản phẩm:

a. Cám dừa nâu xay bột

- Xuất xứ : Bình Dương
- Quy cách phẩm chất :

+ Độ ẩm: 7% max

+ Hàm lượng Protein: 17% min

+ Hàm lượng béo: 8% min

+ Hàm lượng xơ thô: 13% max

+ Hàm lượng tro tổng: 6% max

- Đóng gói = Bao 50 Kg PP , tịnh; Hoặc bao Jumbo 600 KG.
- Sản lượng : 50 Tấn/ ngày.

b. Cám điều

- Xuất xứ : Bình Phước
- Quy cách phẩm chất :

+ Độ ẩm: 8.24 g/100 G
+ Hàm lượng Protein: 17.1 g/100 G
+ Hàm lượng béo: 34.3 g/ 100 G
+ Hàm lượng xơ thô: 6.71 g/ 100 G
+ Hàm lượng tro tổng: 3.05 g/ 100 G
+ Đóng bao = Bao 50 Kg PP , tịnh.
+ Sản lượng : 50 Tấn/ ngày.
+ *Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Đoàn Tấn Phát
ĐT: 0773.906.903
Email: phatdt58@gmail.com
Địa chỉ: Số 213/6 Nguyễn Xí, phường 13, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

*** Thu mua bã mía số lượng lớn**

TNHH Nam Vạn Long đang có nhu cầu thu mua bã mía số lượng lớn. Nếu các đơn vị nào có khả năng cung cấp đều vui lòng liên hệ với doanh nghiệp để trao đổi chi tiết. Công ty sẽ ký hợp đồng với các nhà cung cấp có năng lực để hợp tác lâu dài.

+ *Thông tin liên hệ:*

Công ty TNHH Nam Vạn Long
Địa chỉ: Số 4/2 Đinh Bộ Lĩnh, phường 24, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh
Người liên hệ: Ms Ngọc
ĐT: 0902437486
Email: purchasing7@namvanlong.com

*** Mua bán men vi sinh, enzyme xử lý nước, khử mùi, làm sạch đáy**

Công ty TNHH SG Biotech có trụ sở tại TP.HCM nhận cung cấp men vi sinh, enzyme xử lý nước, khử mùi, làm sạch đáy, cắt tảo giá cạnh tranh.

+ *Thông tin sản phẩm:*

a. Men vi sinh-Mỹ:

- Giúp ổn định tảo và tạo được màu nước tốt cho ao nuôi là màu vỏ đậu xanh hoặc màu lá chuối non.
- Chuyển hóa các khí độc gây độc cho cá như NH3, NO2, H2S… trong ao nuôi sang dạng không độc.
- Làm sạch nền đáy ao nuôi bằng việc phân hủy các chất hữu cơ trong ao như thức ăn thừa, mùn bã hữu cơ, chất thải của động vật thủy sản...Giúp đáy ao không bị trơ mà luôn tơi xốp qua các vụ nuôi.
- Quy cách: 11,35 kg/xô

b. Enzyme- Ấn Độ:

Giúp phân hủy thức ăn thừa và các chất cặn bã
- Loại bỏ khí độc, khử mùi hôi đáy ao và chất béo phân hủy từ thức ăn
- Tăng mật độ vi sinh có lợi, cải thiện chất lượng nước ao nuôi.
- Cắt tảo khi tảo phát triển quá mức.
- Quy cách: 25 kg/bao.

+ *Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: M.s Tuyên
ĐT: 0862776060 - Di động: 0914 711 718
Email: kieutuyen30@gmail.com

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN CẢNH GIÁC

*** EC tiếp tục kiểm tra thủy sản Việt Nam vào giữa năm 2024**

Sau đợt thanh tra thực tế lần thứ tư vừa qua tại Bà Rịa-Vũng Tàu và Bình Định, Ủy ban châu Âu (EC) cho biết sẽ tiếp tục kiểm tra thực địa về tình hình chống khai thác thủy sản bất hợp pháp tại Việt Nam vào giữa năm 2024.

Tại đợt kiểm tra hực tế lần thứ tư, EC đã đưa ra nhiều khuyến nghị cho Việt Nam. Các khuyến nghị bao gồm kiểm soát, không để tàu cá khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; không để tàu mất kết nối 10 ngày; không để tàu không đăng kiểm, không đăng ký, không giấy phép; khuyến nghị Việt Nam cần phải có biện pháp xử lý nghiêm trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân tại địa phương không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao cũng như các doanh nghiệp làm ăn phi pháp.

Làm rõ hơn thông tin trên, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phùng Đức Tiến cho biết đợt kiểm tra vừa qua, phía EC tiếp tục ghi nhận, đánh giá cao nỗ lực chống khai thác IUU, đặc biệt là quyết tâm chính trị, sự quan tâm, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng.

Đoàn cũng đánh giá sự chuyển biến tích cực, đi đúng hướng và sự chỉ đạo rất sát sao từ Trung ương của Việt Nam. Đoàn cũng đồng tình với Việt Nam rằng: việc chuyển từ nghề cá nhân dân sang nghề cá có trách nhiệm đã có sự chuyển biến tích cực.

Theo ông Tiến, quá trình kiểm tra, đoàn cơ bản thống nhất với dự thảo hai nghị định sửa đổi, bổ sung đối với nghị định 26-2019 và nghị định số 42-2019 của Chính phủ.

Tuy nhiên, vấn đề mấu chốt là kết quả tổ chức thực hiện trên thực tế tại địa phương đến nay vẫn còn hạn chế trong việc theo dõi, kiểm soát, giám sát hoạt động tàu cá, xử phạt vi phạm khai thác IUU, chế tài xử lý đối với các doanh nghiệp gian lận chưa nghiêm khắc.

Đoàn thanh tra cũng đề nghị kiểm soát, không để tàu cá vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. Không để tàu mất kết nối 10 ngày, không để tàu "3 không" như không đăng kiểm, không đăng ký, không giấy phép.

Đoàn tiếp tục khuyến nghị Việt Nam cần phải có biện pháp xử lý nghiêm trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân tại địa phương không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, đặc biệt là các doanh nghiệp làm ăn phi pháp.

Đoàn cũng khuyến nghị các địa phương tập trung thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật thủy sản, đặc biệt quy định về thiết bị giám sát hành trình (VMS), đăng ký, cấp phép, đánh dấu tàu cá tạo sự chuyển biến trên thực tế. Đồng thời kiên quyết xử phạt triệt để các hành vi vi phạm khai thác IUU.

Về kết quả chính thức, đoàn thanh tra phải báo cáo với Tổng vụ các vấn đề biển và thủy sản của EC, việc gỡ "thẻ vàng" của Việt Nam lúc đó mới có kết luận.

Về kế hoạch kiểm tra lần tới trong năm 2024, ông Tiến dự kiến tháng 5 hoặc tháng 6-2024, EC sẽ sang Việt Nam kiểm tra lần nữa. Do đó, ông Tiến đề xuất lãnh đạo các tỉnh thành ven biển phải tiếp tục chỉ đạo sát sao, thường xuyên liên tục và đồng bộ các giải pháp thì Việt Nam mới có khả năng gỡ "thẻ vàng".

Các tỉnh có hệ thống kết nối với thiết bị VMS thì phải trực 24/24 để phát hiện sớm tàu vượt ranh giới, mất kết nối. Đặc biệt là thực hiện các biện pháp mạnh không để tàu cá vi phạm khai thác bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

"Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ khẩn trương đưa vào sử dụng Hệ thống truy xuất nguồn gốc điện tử. Đồng thời, tiếp tục tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, đôn đốc và đề xuất biện pháp xử lý trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân còn thiếu trách nhiệm tại địa phương", ông Tiến cho hay.

Cũng theo ông Tiến, Cơ hội gỡ "thẻ vàng" thủy sản vẫn còn nhưng rất hẹp nên cả hệ thống phải vào cuộc. Nếu không gỡ được "thẻ vàng" trong năm nay, phải 1-2 năm nữa mới có thể làm được bởi châu Âu bầu cử chính quyền mới vào tháng 4/2024, phải làm việc lại từ đầu. Ông Dương Văn Cường, phó cục trưởng Cục Kiểm ngư cũng cho rằng việc gỡ thẻ vàng hay không hay kết quả như thế nào phụ thuộc rất nhiều vào đợt thanh tra trực tiếp tại Việt Nam tới đây.

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN AN TOÀN THỰC PHẨM

*** Cần cảnh giác trước những thực phẩm chứa formol**

Formol là chất cấm dùng trong bảo quản thực phẩm. Tuy nhiên, vì lý do lợi nhuận, một số tiểu thương đã lén lút dùng để ướp thực phẩm để tránh ôi, ươn. Formol là chất rất độc, nguy hiểm cho con người, hàm lượng nhiều có thể gây tử vong nhưng nếu ăn hàm lượng thấp, chất này tích tụ trong cơ thể có thể gây ung thư, kích ứng da, gây bệnh hô hấp, đường tiêu hóa...

Phân tích hóa học cho thấy Formol là dung dịch bão hoà của formaldehyde trong nước. Formaldehyde là loại hoá chất với mùi cay hăng rất đặc trưng được sử dụng tương đối rộng rãi trong công nghiệp. Formaldehyde có thể hình thành từ những hoạt động của con người (đốt rác, khói thuốc lá...).

Theo ông Nguyễn Thành Triết, Phó trưởng Bộ môn Dược học cổ truyền, Trường Đại học Y Dược TP.HCM, formol còn có tên là formaldehyde là một loại khí không màu, độc và dễ cháy ở nhiệt độ phòng. Formol cực độc, có khả năng ung thư, gây hại mắt. Chất này còn có khả năng kháng khuẩn, kháng nấm theo cơ chế giết các mô tế bào. Đặc biệt, khi hít phải hơi formol liều thấp có thể dẫn đến đau đầu, viêm mũi và khó thở, liều cao hơn có thể gây kích ứng màng nhầy nghiêm trọng, nóng rát, chảy nước mắt và ảnh hưởng đến đường hô hấp dưới như viêm phế quản, phù phổi hoặc viêm phổi. Những người nhạy cảm có thể bị hen suyễn và viêm da, ngay cả khi tiếp xúc với liều rất thấp. Hơi formol nặng hơn không khí một ít và có thể dẫn đến ngạt thở ở những khu vực thông gió kém, kín hoặc vùng trũng.

Nuốt phải formol có thể gây viêm dạ dày, ruột cấp tính với triệu chứng đau miệng, đau bụng dữ dội, nôn, nôn ra máu, đái máu và tiếp theo là thiểu niệu (tình trạng lượng nước tiểu tính trong 24 giờ giảm), vô niệu (tình trạng không có nước tiểu trong bàng quang)... Tiếp xúc formol qua da có thể gây hoại tử da, dị ứng, viêm da... Theo Bộ Y tế, tiếp xúc với formol có thể gây kích ứng da, mắt, đường hô hấp trên và dưới. Mức độ phơi nhiễm của người lao động phụ thuộc vào liều lượng, thời gian và vị trí công việc.

Ngoài ra, formol còn là một trong những tác nhân gây ung thư nhiều cơ quan trong cơ thể: gia tăng tỷ lệ ung thư xoang mũi, ung thư đường hô hấp đặc biệt là mũi, họng, phổi, ung thư đường tiêu hóa... Là một trong những yếu tố gây ra sai lệch và biến dị các nhiễm sắc thể, phụ nữ có thai sử dụng có thể bị ảnh hưởng lên sự phát triển của bào thai.

Một số cách nhận biết thực phẩm chứa formol:

Tốt nhất bạn nên rửa thực phẩm dưới vòi nước chảy vì forrmol tan trong nước. Nên lưu ý formol còn hình thành khi nướng, xông khói thực phẩm... vì thế không nên mua những thực phẩm nướng, xông khói bán sẵn. Hiện nay trên thị trường đã có loại kit kiểm tra formol trong thực phẩm đặc biệt dễ sử dụng và đã được Bộ Công an kiểm nghiệm và cấp phép. Với sản phẩm kit Test kiểm tra formol trong thực phẩm (Fomaldehyd) mọi người có thể dễ dàng sử dụng để kiểm tra xem liệu thực phẩm mà gia đình mình đang sử dụng có chứa loại hóa chất này không. Việc sử dụng kit vô cùng đơn giản không đòi hỏi bất cứ yếu tố kỹ thuật phức tạp nào.

Ngoài ra, khi chọn mua thực phẩm, bằng mắt thường có thể nhận biết sau:

- Đối với cá, nếu khi ấn nhẹ vào cá mà thấy mềm mại thì có khả năng cá không chứa formol. Không chọn loại cá có biểu hiện: mang cá không còn màu đỏ tươi hoặc đỏ sẫm nhưng nhìn bề ngoài cá vẫn rất tươi; bên trong thịt nhũn, lòng lẻo, không dính chặt với xương; dễ tróc vảy và có mùi tanh khác thường.

- Đối với tôm, mực: Nên chọn những con còn tươi, nguyên con, đầu dính chặt với thân; sờ vào có cảm giác mềm dẻo, căng tự nhiên, độ đàn hồi cao; ngửi có mùi tanh đặc trưng, không có mùi lạ (như mùi khai, mùi hắc, mùi hôi...).

- Đối với đậu phụ, hãy chọn đậu phụ bề mặt trơn và cứng tự nhiên.

- Với bún, bánh phở, nếu không chứa formol thì khi chạm vào sẽ thấy sợi bánh hơi nát, dễ đứt gãy và chạm vào có cảm giác hơi dính, nhuyễn. Còn bánh phở, bún chứa hàn the, forrmol thì sợi bánh dai giòn hơn, khó đứt gãy, chạm vào không có cảm giác nhuyễn dính, không có mùi chua dịu của gạo ngâm...

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

Giá cả trong tỉnh

TT	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 23/10/2023	Giá cả TT Ngày 30/10/2023	TT	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 23/10/2023	Giá cả TT Ngày 30/10/2023
I	**Thực phẩm tiêu dùng**			31	Cần tàu	30.000	30.000
1	Cải ngọt	17.000	20.000	32	Kiệu	35.000	30.000
2	Cải xanh	17.000	22.000	33	Bầu	16.000	16.000
3	Củ cải trắng	18.000	18.000	34	Mướp	15.000	15.000
4	Rau muống	12.000	17.000	**II**	**Trái cây**		
5	Cải xoong	40.000	50.000	1	Cam sành	35.000	35.000
6	Rau dền	15.000	18.000	2	Cam mật	18.000	18.000
7	Mồng tơi	15.000	18.000	3	Quýt đường	50.000	50.000
8	Bông bí	30.000	30.000	4	Bưởi năm roi	45.000	45.000
9	Xà lách	22.000	22.000	5	Bưởi da xanh	50.000	50.000
10	Su su	25.000	25.000	6	Xoài cát Chu	35.000	35.000
11	Bắp non	35.000	35.000	7	Xoài cát Hoà Lộc	65.000	65.000
12	Cà rốt	25.000	25.000	8	Xoài Đài Loan	35.000	35.000
13	Khoai tây	25.000	25.000	9	Chôm chôm nhãn	30.000	30.000
14	Củ dền	23.000	23.000	10	Chôm chôm Java	20.000	20.000
15	Cải thảo	25.000	25.000	11	Măng cầu xiêm	40.000	40.000
16	Dưa leo	15.000	20.000	12	Măng cầu ta	55.000	55.000
17	Cà tím	15.000	20.000	13	Dưa hấu	12.000	12.000
18	Bí đao	25.000	25.000	14	Thanh Long	35.000	30.000
19	Bí rợ	25.000	25.000	15	Sapo	30.000	30.000
20	Đậu bắp	15.000	18.000	16	Ổi	20.000	20.000
21	Khổ qua	17.000	17.000	17	Táo xanh	110.000	110.000
22	Cà chua	25.000	25.000	18	Táo Mỹ	90.000	90.000
23	Hành lá	35.000	35.000	19	Táo Xanh Ninh Thuận	30.000	30.000
24	Hẹ	30.000	30.000	20	Nho Mỹ (nho đen)	190.000	190.000
25	Khoai cao	30.000	30.000	**III**	**Gạo**		
26	Bắp cải trắng	17.000	17.000	1	Gạo thơm Jasmine	18.500	19.000
27	Đậu que	22.000	22.000	2	Gạo Hương Lài	19.500	19.500
28	Đậu đũa	15.000	15.000	3	Gạo thơm Đài Loan	21.000	21.000
29	Măng tươi	45.000	45.000	4	Gạo Nàng Hoa	19.000	19.000
30	Ớt	55.000	55.000	5	Gạo trắng thường	16.500	17.000

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

Giá cả khu vực đồng bằng sông Cửu Long

TT	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 23/10/2023	Giá cả TT Ngày 30/10/2023	TT	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 23/10/2023	Giá cả TT Ngày 30/10/2023
I	**Thực phẩm tiêu dùng**			9	Dưa leo	10.000	12.000
1	Cá điêu hồng	55.000	55.000	10	Khoai cao	20.000	20.000
2	Cá lóc nuôi	65.000	65.000	11	Nấm rơm	90.000	90.000
3	Cá kèo nuôi	190.000	190.000	12	Bắp cải trắng	10.000	14.000
4	Cá rô phi	45.000	45.000	13	Đậu que	14.000	14.000
5	Cá trê nuôi	40.000	40.000	14	Đậu đũa	12.000	12.000
6	Cá tra (cá hú)	65.000	65.000	15	Cà tím	18.000	17.000
7	Cá tra thịt trắng	55.000	55.000	16	Bí đao	15.000	16.000
8	Lươn loại 1	180.000	180.000	17	Bí rợ (bí đỏ già)	15.000	12.000
9	Ếch nuôi	60.000	65.000	18	Ớt	45.000	50.000
10	Tôm càng xanh	240.000	245.000	19	Gừng	32.000	20.000
11	Mực ống loại lớn	190.000	190.000	20	Đậu bắp	15.000	15.000
12	Thịt heo đùi	110.000	110.000	21	Khổ qua	18.000	20.000
13	Thịt heo nạc	120.000	125.000	22	Bầu	10.000	15.000
14	Thịt heo ba rọi	120.000	120.000	23	Cà chua	18.000	15.000
15	Thịt bò đùi	235.000	235.000	**III**	**Trái cây**		
16	Thịt bò phi lê (thăn)	245.000	245.000	1	Quýt đường	50.000	50.000
17	Vịt làm sẵn (nguyên con)	85.000	85.000	2	Bưởi năm roi	45.000	45.000
18	Thịt gà ta (nguyên con)	120.000	125.000	3	Xoài cát Hòa Lộc	65.000	65.000
19	Trứng gà ta	4.000	4.000	4	Xoài cát chu	35.000	35.000
20	Trứng gà công nghiệp	2.600	2.600	5	Táo Mỹ	90.000	90.000
21	Trứng vịt	2.600	2.600	6	Táo xanh	110.000	110.000
II	**Rau củ quả**			7	Dưa hấu	12.000	12.000
1	Cải xanh	15.000	18.000	8	Sapo	30.000	30.000
2	Cải ngọt	16.000	16.000	9	Cam mật	18.000	17.000
3	Cải thìa	14.000	12.000	10	Cam sành	22.000	22.000
4	Rau muống	14.000	12.000	11	Thanh Long	30.000	30.000
5	Rau mồng tơi	14.000	15.000	12	Chôm chôm nhãn	25.000	25.000
6	Cải xà lách	20.000	16.000	13	Mãng cầu xiêm	40.000	40.000
7	Hành lá	30.000	32.000	14	Mãng cầu ta	55.000	55.000
8	Củ kiệu	30.000	30.000	15	Ổi	20.000	20.000

(Nguồn: Ban Biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương)

THÔNG TIN GIỚI THIỆU VỀ SẢN PHẨM OCOP TỈNH TRÀ VINH

GIẤM MẬT HOA DỪA (OCOP 4 SAO)
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TRÀ VINH FARM

Chịu trách nhiệm xuất bản:

PHẠM VĂN TÁM

Giám đốc Sở Công Thương

Ban Biên tập:

NGUYỄN THỊ MỘNG THU - *Trưởng ban*

VŨ HỒNG DƯƠNG - *Phó Trưởng ban*

PHẠM PHƯỚC TRÃI - *Phó Trưởng ban*

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN

In: 500 cuốn, khổ 19 x 27 cm. Tại Công ty Cổ phần VHTH Trà Vinh. Giấy phép xuất bản số 01/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 20/02/2023. In xong và nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2023.